

## **TRẮC NGHIỆM LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

### **C HƯỚNG NHẬP MÔN + CHƯƠNG 1: ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐÒI VÀ LÃNH ĐẠO ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930 – 1945)**

**1. Chức năng của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là dự báo và phê phán. \***

**A. Đúng.**

B. Sai.

**3. Chức năng khoa học của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là**

A. làm rõ hệ thống tổ chức Đảng, công tác xây dựng Đảng qua các thời kỳ lịch sử.

**B. nhận thức có hệ thống những tri thức lịch sử lãnh đạo, đấu tranh và cầm quyền của Đảng.**

C. trình bày có hệ thống cương lĩnh, đường lối của Đảng.

D. tổng kết lịch sử của Đảng

**4. Phương pháp cơ bản nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là gì? \***

A. Phương pháp so sánh và logic.

B. Phương pháp lịch sử và so sánh.

**C. Phương pháp lịch sử và logic.**

D. Phương pháp logic và tổng kết thực tiễn lịch sử gắn với nghiên cứu lý luận.

**6. .... của khoa học Lịch sử Đảng là trình bày có hệ thống Cương lĩnh, đường lối của Đảng.**

A. Đối tượng

B. Mục tiêu

### **C. Nhiệm vụ**

D. Phạm vi

#### **7. Nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là**

**A. tái hiện lại tiến trình lịch sử lãnh đạo đấu tranh của Đảng.**

B. quá trình chỉ đạo, tổ chức thực tiễn trong tiến trình cách mạng Việt Nam.

C. giáo dục sâu sắc những kinh nghiệm, bài học trong lãnh đạo của Đảng.

D. làm rõ những thắng lợi, thành tựu, kinh nghiệm, bài học của cách mạng Việt Nam.

#### **8. Một nhiệm vụ nghiên cứu quan trọng của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là**

**A. làm rõ vai trò, sức chiến đấu của hệ thống tổ chức Đảng.**

B. dự báo và phê phán.

C. làm rõ những vấn đề của khoa học chính trị và khoa học lãnh đạo quản lý.

D. xây dựng và chỉnh đốn đảng.

#### **9. Nhiệm vụ của khoa học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là**

**A. làm rõ những sự kiện lịch sử.**

**B. tổng kết từng chặng đường và suốt tiến trình lịch sử; làm rõ kinh nghiệm, bài học, quy luật và những vấn đề lý luận của cách mạng Việt Nam.**

C. nắm vững chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử để xem xét và nhận thức lịch sử một cách khách quan, trung thực và đúng quy luật

D. nâng cao nhận thức về thời đại mới của dân tộc - thời đại Hồ Chí Minh, góp phần bồi đắp nhận thức lý luận từ thực tiễn Việt Nam.

**10. Đối tượng nghiên cứu môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là**

**A. làm rõ hệ thống tổ chức Đảng, công tác xây dựng Đảng qua các thời kỳ lịch sử.**

B. hệ thống những tri thức lịch sử lãnh đạo, đấu tranh và cầm quyền của Đảng.

C. nâng cao nhận thức về thời đại mới của dân tộc.

D. giáo dục tinh thần yêu nước, tự tôn, ý chí tự lực, tự cường dân tộc.

**11. Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là**

**A Cương lĩnh, đường lối, chủ trương, chính sách lớn.**

B. giáo dục sâu sắc tinh thần yêu nước, ý thức, niềm tự hào, tự tôn, ý chí tự lực, tự cường dân tộc.

**C. các sự kiện lịch sử Đảng.**

**D. thắng lợi, thành tựu, kinh nghiệm, bài học của cách mạng Việt Nam.**

**12. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là một chuyên ngành, một bộ phận của khoa học lịch sử.**

**A. Đúng.**

B. Sai

12\* Tổng kết lịch sử Đảng để nhận thức quy luật của cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ tổ quốc, quy luật đi lên **chủ nghĩa** xã hội ở Việt Nam

**13. Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là làm rõ vai trò, sức chiến đấu của hệ thống tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở trong lãnh đạo, tổ chức thực tiễn.**

A. Đúng.

**B. Sai. (NHIỆM VỤ)**

**14. Từ hiện thực lịch sử và các nguồn tư liệu thành văn và không thành văn, khoa học lịch sử Đảng có nhiệm vụ rất quan trọng và làm rõ những sự kiện **lịch sử** làm nổi bật các thời kỳ, giai đoạn và dấu mốc phát triển căn bản của tiến trình lịch sử.**

**15.** Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam có vai trò quan trọng trong giáo dục, truyền thống của Đảng và **dân tộc**, góp phần giáo dục đạo đức cách mạng, nhân cách, lối sống cao đẹp như Hồ Chí Minh khẳng định: “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”.

**16.** Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành **lợi ích** của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. \*

**17.** Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, như Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, là cả một pho **lịch sử** bằng vàng.

**17\*** Từ cách mạng Tháng Tám năm 1945, Đảng trở thành **Đảng cầm quyền**, Nghĩa là Đảng nắm chính quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội.

**18.** Từ nửa sau thế kỷ XIX, các nước tư bản chuyển nhanh từ giai đoạn tự do cạnh tranh sang giai đoạn chủ nghĩa tư bản.

**A.Sai (GIAI ĐOẠN ĐỘC QUYỀN)**

B. Đúng

**18\*** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời với hệ thống tổ chức thống nhất và cương lĩnh chính trị đúng đắn, nắm quyền **lãnh đạo** duy nhất đối với cách mạng Việt Nam đã “lãnh đạo ngay một cuộc đấu tranh kịch liệt chống thực dân Pháp

**19.** Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 tác động sâu sắc đến phong trào dân chủ ở Việt Nam.

**A.Sai. (phong trào cách mạng vô sản ở VN)**

B. Đúng

**19.** Những **kiến thức**, tri thức lịch sử Đảng được làm sáng tỏ từ vai trò lãnh đạo, hoạt động thực tiễn của Đảng, vai trò, sức mạng của nhân dân, của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

**A. Đúng**

B. Sai

**khác** 20. Thực dân Pháp thực hiện chính sách "**chia để trị**" nhằm phá vỡ khối đoàn kết cộng đồng quốc gia dân tộc.

**21. Sau khi xâm lược nước ta, thực dân Pháp thực hiện chính sách chuyên chế về chính trị. \***

**A. Đúng.**

B. Sai.

**22. Về văn hóa, thực dân Pháp thực hiện chính sách cai trị bằng cách \***

A. du nhập văn hoá tiến bộ vào Việt Nam.

B. mở nhiều trường học để đào tạo học sinh, cán bộ.

**C. dung túng, duy trì các hủ tục lạc hậu trong nhân dân ta.**

D. “khai hoá văn minh” và “khai mở dân trí” cho nhân dân Việt Nam.

**23. Sau khi xâm lược nước ta, thực dân Pháp thực hiện chính sách độc quyền về kinh tế. \***

**A. Đúng**

B. Sai

**24. Về chính trị, chính sách cai trị của thực dân Pháp đối với Việt Nam là \* chia nước ta thành ba kỳ và mỗi kỳ có chế độ cai trị riêng.**

**25. Tính chất của xã hội Việt Nam dưới sự thống trị của thực dân Pháp \* Thuộc địa, nửa phong kiến.**

**26. Điểm nổi bật nền kinh tế Việt Nam trong thời kì khai thác thuộc địa lần 2 của thực dân Pháp là**

A. kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ, toàn diện

B. kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển toàn diện

**C. kinh tế nông nghiệp lạc hậu, lệ thuộc vào kinh tế Pháp**

D. kinh tế công-nông nghiệp khá phát triển

**27. Trong sự biến đổi cơ cấu kinh tế - xã hội ở Việt Nam đầu thế kỷ XX, giai cấp nông dân có khả năng lãnh đạo cách mạng. \***

**A. Sai (GC CÔNG NHÂN)**

B. Đúng

**28. Chính sách thống trị của thực dân Pháp đã dẫn đến sự ra đời của các giai cấp mới ở Việt Nam là \*** giai cấp công nhân và giai cấp tư sản.

**29. Dưới chế độ thống trị của thực dân Pháp, mâu thuẫn chủ yếu nhất trong xã hội Việt Nam là mâu thuẫn giữa: \***

A. Giai cấp nông dân với thực dân Pháp.

B. Giai cấp công nhân với giai cấp tư sản.

C. Giai cấp nông dân với giai cấp địa chủ.

**D. Toàn thể dân tộc ta với thực dân Pháp.**

**30. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp hoặc tầng lớp nào có đủ khả năng nắm lấy ngọn cờ lãnh đạo cách mạng Việt Nam ?**

**A. Giai cấp công nhân.**

B. Giai cấp nông dân.

C. Giai cấp tư sản dân tộc.

D. Tầng lớp tiểu tư sản.

**31. Đặc điểm của giai cấp tư sản Việt Nam là :**

**A. ra đời sau giai cấp vô sản.**

B. có quyền lợi kinh tế - chính trị gắn bó với thế lực thực dân.

C. từ khi mới ra đời đã là chỗ dựa cho chính quyền thuộc địa.

D. có tinh thần đấu tranh kiên quyết.

**32. Mâu thuẫn lớn nhất trong xã hội Việt Nam giai đoạn 1919-1929**

A.mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến

B.mâu thuẫn giữa công nhân, nông dân với tư sản

C.mâu thuẫn giữa nhân dân Việt Nam với giai cấp tư sản

D.mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với đế quốc, tay sai

**33. Trong phong trào yêu nước cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, nhà yêu nước nào đại biểu cho xu thế cải cách \***

A. Phan Châu Trinh.

B. Đê Thám.

C. Hàm Nghi.

D. Phan Bội Châu.

**34.Phong trào do Phan Bội Châu khởi xướng thuộc khuynh hướng nào ? \* .**  
khuynh hướng dân chủ tư sản, xu hướng bạo động.

**35. Nguyên nhân thất bại chủ yếu của các phong trào yêu nước Việt Nam vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX là**

A. khủng hoảng, bế tắc về đường lối giải phóng dân tộc và không được nhân dân ủng hộ.

B. thiếu biện pháp hữu hiệu để tập hợp các giai tầng.

C. không được nhân dân ủng hộ.

D. thiếu đường lối chính trị đúng đắn để giải quyết những mâu thuẫn cơ bản, chủ yếu của xã hội.

**36. Sự thất bại của cuộc khởi nghĩa Yên Bái (do Việt Nam Quốc dân Đảng**

**lãnh đạo) đã đánh dấu sự tan rã của xu hướng cách mạng dân chủ tư sản**

ở Việt Nam. \*

A. Sai.

B. Đúng.

**37. Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy lời giải đáp về con đường giải phóng cho nhân dân Việt Nam từ \***

A. chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn.

B. Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I.Lênin.

C. cương lĩnh của các đảng cộng sản trên thế giới.

D. Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản.

**38. Nguyễn Ái Quốc tán thành Quốc tế Cộng sản vì Quốc tế Cộng sản đã**

A. trực tiếp lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam.

B. tích cực tham gia vào sự nghiệp giải phóng cho nhân dân Việt Nam.

C. tạo điều kiện cho cách mạng Việt Nam giành thắng lợi.

D. định hướng con đường cách mạng cho nhân dân Việt Nam

**39. Phong trào “Vô sản hóa” do Kỳ bộ Trung kỳ Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên phát động từ ngày 29/9/1928 đã góp phần truyền bá tư tưởng vô sản, rèn luyện cán bộ và xây dựng phát triển tổ chức của công nhân. \***

A. Sai. (KỲ BỘ BẮC KỲ)

B. Đúng

**39\* Ở Việt Nam, cuối năm 1928, các thành viên của tổ chức nào sau đây thực hiện chủ trương “vô sản hóa”?**

A. Việt Nam Quốc dân đảng.

B. Tân Việt Cách mạng đảng.



### C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên

D. Đảng Lập hiến.

**40.** Các bài giảng của **Nguyễn Ái Quốc** trong các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho những người Việt Nam yêu nước tại Quảng Châu, được Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông xuất bản thành cuốn **Đường Cách mệnh**.

**41.** Thực tiễn lịch sử Việt Nam vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX đã đặt ra nhiệm vụ lịch sử cấp thiết, cần phải \* có một tổ chức cách mạng tiên phong, có đường lối đúng đắn để giải phóng dân tộc.

**42.** Tác phẩm “Đường cách mệnh” của Nguyễn Ái Quốc đã đề cập đến những vấn đề

- A. trước mắt và lâu dài của cách mạng Việt Nam.
- B. cần thiết của cách mạng Việt Nam để tiến tới thành lập Đảng.
- C. cấp bách của tình hình trong nước và thế giới.

D. cơ bản về tư tưởng, chính trị và tổ chức để thành lập Đảng

**43.** Hoạt động có ý nghĩa chuẩn bị về tư tưởng cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam của Nguyễn Ái Quốc là

- A. mở các lớp đào tạo cán bộ cho cách mạng Việt Nam.
- B. thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.
- C. tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

D. truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

**44.** Yếu tố đầu tiên cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam được Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị là

- A. thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.
- B. tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.
- C. tổ chức các lớp huấn luyện cán bộ cách mạng Việt Nam.

D. chọn cử thanh niên ưu tú Việt Nam sang học ở Liên Xô và Trung Quốc.

**45. Hoạt động có ý nghĩa chuẩn bị về chính trị cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam của Nguyễn Ái Quốc là:** giải phóng dân tộc đi theo con đường cách mạng vô sản

**46. Hoạt động có ý nghĩa chuẩn bị về tổ chức cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam của Nguyễn Ái Quốc là \***

A. thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

B. mở các lớp đào tạo cán bộ cho cách mạng Việt Nam.

C. truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

D. tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

**46\* Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc đối với lịch sử dân tộc là**

A. chuẩn bị về tư tưởng chính trị cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

B. chuẩn bị điều kiện về tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

C. thống nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

D. khẳng định con đường cứu nước mới theo khuynh hướng cách mạng vô sản.

**47. Bổ sung từ còn thiếu trong câu nói nổi tiếng của Nguyễn Ái Quốc: “Rượu cồn và thuốc phiện cùng báo chí phản động của bọn cầm quyền bổ sung cho cái công cuộc ... của Chính phủ. Máy chém và nhà tù làm nốt phần còn lại”**

A. trị dân

B. khai hóa

C. an dân

D. ngu dân

**48. Tiền thân của Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng là \* Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.**

**49. Trong năm 1929, tổ chức nào ra đời ở Trung kỳ?**

A. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

B. An Nam Cộng sản Đảng.

C. Đông Dương Cộng sản Đảng.

**D. Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.**

**50. Bí thư chi bộ đầu tiên của Đảng ta là: Trần Văn Cung**

**51. Ngày 17/6/1929 ở Bắc Kỳ tổ chức nào đã ra đời?**

A. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

B. An Nam Cộng sản Đảng.

**C. Đông Dương Cộng sản Đảng.**

D. Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

**53. Trong năm 1929 tổ chức nào được thành lập ở Nam Kỳ?**

A. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

**B. An Nam Cộng sản Đảng.**

C. Đông Dương Cộng sản Đảng.

D. Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

**53\*** Phong trào của Hoàng Hoa Thám vẫn mang nặng “cốt cách **phong kiến**” không có khả năng mở rộng hợp tác và thống nhất tạo thành một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, cuối cùng cũng bị thực dân Pháp đàn áp phong kiến

**54.** Sự ra đời 3 tổ chức cộng sản trên cả nước diễn ra nửa cuối năm 1929 đã khẳng định bước phát triển về chất của phong trào yêu nước VN theo **khuyến hướng cách mạng vô sản** phù hợp với xu thế và nhu cầu bức thiết của lịch sử VN.

**56. Đại biểu các tổ chức cộng sản nào đã tham dự Hội nghị thành lập Đảng**

**đầu năm 1930? \***

- A. Đông Dương Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.
- B. Đông Dương cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.
- C. An Nam Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

**D. Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng.**

**57. Hội nghị thành lập Đảng thông qua các văn kiện quan trọng do Trần Phú soạn thảo: Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam.**

**A. Sai (NGUYỄN ÁI QUỐC)**

B. Đúng

**58. Hội nghị Hợp nhất thành lập Đảng CSVN (3/2/1930) thông qua các văn kiện nào sau đây: \* Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Điều lệ vắn tắt và Chương trình tóm tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam.**

**59. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt của Đảng đã đặt nhiệm vụ chống đế quốc lên hàng đầu. \*(Cương lĩnh chính trị đầu tiên)**

A. Sai.

**B. Đúng.**

**60. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (2/1930) xác định phương hướng chiến lược của cách mạng Việt Nam là \***

- A. đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và giai cấp địa chủ phong kiến.
- B. đoàn kết phong trào cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.

**C. tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản.**

D. thực hiện đoàn kết dân tộc trên cơ sở liên minh công – nông – trí thức.

**61. Nội dung nào sau đây thuộc Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng?**

**A. Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến, làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập.**

**B. Đảng có vững cách mạng mới thành công.**

**C. Tư sản dân quyền cách mạng là thời kỳ dự bị để làm xã hội cách mạng, làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập.**

**D. Chỉ có giải phóng giai cấp vô sản thì mới giải phóng được dân tộc.**

**62. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã phản ánh một cách súc tích các luận điểm cơ bản của cách mạng Việt Nam, đó là: \***

**A. Thể hiện bản lĩnh chính trị độc lập, tự chủ, sáng tạo.**

**B. Đánh giá đúng đắn, sát thực thái độ các giai tầng xã hội đối với nhiệm vụ giải phóng dân tộc.**

**C. Xác định phương pháp cách mạng, nhiệm vụ cách mạng và lực lượng cách mạng để thực hiện đường lối chiến lược và sách lược đã đề ra.**

**63. Sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam có ý nghĩa lịch sử: \*. Khẳng định giai cấp vô sản Việt Nam đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng.**

**64. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam tháng 2/1930 đã chấm dứt**

**A. tình trạng khủng hoảng về đường lối giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.**

**B. khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản ở Việt Nam.**

**C. khuynh hướng cách mạng vô sản ở Việt Nam.**

**D. sự lãnh đạo của giai cấp tư sản dân tộc đối với cách mạng Việt Nam.**

**65. Văn kiện nào của Đảng nhấn mạnh “Chống đế quốc và phong kiến là nhiệm vụ cơ bản để giành độc lập cho dân tộc và ruộng đất cho dân cày, trong đó chống đế quốc, giành độc lập dân tộc được đặt vị trí hàng đầu”**

**A. Luận cương chính trị (10/1930).**

**B. Chương trình tóm tắt.**

C. Chung quanh vấn đề chính sách mới của Đảng (10/1936).

D. Cương lĩnh chính trị đầu tiên (2/1930).

66. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định về quy luật ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam: “Chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với phong trào công nhân và **phong trào yêu nước** đã dẫn tới việc thành lập Đảng”.

67. Cuộc tổng bãi công của công nhân khu công nghiệp Bến Thủy – Vinh (8/1930) đánh dấu “một thời kỳ mới, thời kỳ **đấu tranh kịch liệt** đã đến”

68. Chính quyền Xô Viết ra đời là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 – 1931

A. Đúng

B. Sai

69. Phong trào cách mạng (1930 - 1931) có ý nghĩa lịch sử quan trọng đối với cách mạng thế giới, đã “khẳng định trong thực tế quyền lãnh đạo và năng lực lãnh đạo cách mạng của giai cấp vô sản mà đại biểu là Đảng ta” \*

A. Sai. (CÁCH MẠNG VIỆT NAM)

B. Đúng

70. Nội dung nào phản ánh đúng điểm mới của phong trào cách mạng 1930 – 1931 so với phong trào yêu nước giai đoạn trước?

A. Đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

B. Đã thành lập được mặt trận dân tộc rộng rãi chống đế quốc và tay sai.

C. Diễn ra trên quy mô rộng lớn từ Bắc vào Nam mang tính chất thống nhất cao.

D. Có tinh thần đấu tranh kiên quyết

71. Nội dung nào phản ánh đúng ý nghĩa lịch sử của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam

A. Khẳng định Đường lối đúng đắn của Đảng Cộng sản

B. Đoàn kết nông dân với công nhân trong đấu tranh cách mạng

C. Khẳng định quyền lãnh đạo của cách mạng của công nhân

D. Được quốc tế Cộng sản công nhận là phân bộ độc lập

**72. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là kết quả của**

A. sự phát triển của phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam.

B. sự thâm nhập chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào cách mạng Việt Nam.

C. sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam.

D. sự thâm nhập chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào yêu nước Việt Nam.

**73. Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương tháng 10/1930 do ai chủ trì? \***

A. Lê Hồng Phong.

B. Trần Phú.

C. Hà Huy Tập.

D. Hồ Chí Minh.

**74. Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng là \*** Trần Phú.

**75. Hội nghị lần thứ 1 Ban chấp hành Trung ương tháng 10 năm 1930 đã quyết định đổi tên Đảng Cộng sản VN thành Đảng Cộng sản Đông Dương**

**76. Văn kiện nào của Đảng nhấn mạnh “Vấn đề thổ địa là cái cốt của cách mạng tư sản dân quyền”? \***

A. Luận cương chính trị (10/1930).

B. Chương trình tóm tắt.

C. Chung quanh vấn đề chính sách mới của Đảng (10/1936).

D. Cương lĩnh chính trị đầu tiên (2/1930).

**77. Một trong những điểm mới của Luận cương chính trị (10/1930) là**

A. đánh giá không đúng vai trò của tiểu tư sản và bộ phận tư sản dân tộc.

B. xác định dân cày là lực lượng đông đảo, là động lực của cách mạng.

C. phương pháp cách mạng là võ trang bạo động để giành chính quyền là một nghệ thuật, phải theo khuôn phép nhà binh

D. xác định giai cấp vô sản là lực lượng lãnh đạo cách mạng.

**78. Phương pháp cách mạng được Luận cương chính trị tháng 10/1930 xác định là**

A. phát động thực hiện chiến tranh du kích.

B. đấu tranh kinh tế kết hợp với đấu tranh chính trị.

C. đấu tranh vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị.

D. khởi nghĩa vũ trang theo khuôn phép nhà binh.

**79. Luận cương chính trị tháng 10/1930 đã xác định mâu thuẫn giai cấp gay gắt ở nước ta lúc bấy giờ là mâu thuẫn giữa**

A. nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp và địa chủ phong kiến, tư bản đế quốc.

B. giai cấp địa chủ với giai cấp nông dân.

C. thợ thuyền, dân cày, các phần tử lao khổ với địa chủ phong kiến và tư bản đế quốc.

D. giai cấp tư sản với giai cấp vô sản

**80. Một trong những hạn chế của Luận cương chính trị (10/1930) là \***

A. đánh giá không đúng vai trò của tiểu tư sản và bộ phận tư sản dân tộc.

B. xác định dân cày là lực lượng đông đảo, là động lực của cách mạng.

C. coi cách mạng Đông Dương là một bộ phận của cách mạng thế giới.

D. xác định giai cấp vô sản là lực lượng lãnh đạo cách mạng.



**81. Để tập hợp, đoàn kết các giai cấp, tầng lớp dân tộc, khẳng định vai trò của nhân dân trong sự nghiệp giải phóng dân tộc ngày 18/11/1930, Thường vụ Trung ương Đảng ban hành chỉ thị về vấn đề thành lập tổ chức mặt trận đầu tiên “Hội phản đế đồng minh”**

**82. Tháng 3/1935, Đại hội đại biểu lần I của Đảng họp ở Ma Cao (Trung Quốc). \***

A. Sai.

**B. Đúng.**

**83. Ngày 11/4/1931, Quốc tế cộng sản ra Nghị quyết công nhận Đảng Cộng sản Đông dương là chi bộ độc lập. Đó là sự khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng.**

**84. Cương lĩnh chính trị tháng 2/1930 xác định mục tiêu chiến lược cách mạng Đông Dương “lúc đầu là một cuộc cách mạng tư sản dân quyền”, “có tính chất thổ địa và phản đế” để đi tới xã hội Cộng sản. (LUẬN CƯƠNG THÁNG 10/1930)**

**A. Sai.**

B. Đúng.

**85. Điểm khác nhau giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và Luận cương chính trị (10/1930) là:**

A. vai trò lãnh đạo cách mạng.

B. phương hướng chiến lược của cách mạng

C. đoán kết quốc tế..

**D. chủ trương tập hợp lực lượng cách mạng**

**86. Nội dung chưa đúng với Cương lĩnh chính trị tháng 2/1930 và Luận cương tháng 10/1930 của Đảng đều xác định**

A. nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng là giải phóng dân tộc.

**B. lãnh đạo cách mạng là giai cấp nông dân.**

C. lực lượng cách mạng là công nhân và nông dân.

D. hình thức đấu tranh chủ yếu là đấu tranh hòa bình.

**87. Chương trình hành động của Đảng cộng sản Đông Dương (15/6/1932) có ý nghĩa như thế nào?**

A. vạch ra nhiệm vụ đấu tranh trước mắt để khôi phục hệ thống tổ chức của Đảng và phong trào cách mạng

B. gây dựng 1 đoàn thể bí mật, có kỷ luật nghiêm ngặt, cứng như sắt, vững như đồng, tức Đảng Cộng sản để hướng đạo quần chúng trên con đường giai cấp chiến đấu.

**88. Ý nghĩa của Đại hội đại biểu lần thứ nhất của Đảng Cộng sản Đông Dương (3/1935) tại Ma Cao (Trung Quốc):**

A. khẳng định phong trào cách mạng và hệ thống tổ chức Đảng được khôi phục.

B. người dân được các quyền tự do tổ chức, xuất bản, ngôn luận, đi lại trong nước.

C. xóa bỏ những luật hình đặc biệt đối với người bản xứ.

D. đòi xóa bỏ thuế thân và các thứ thuế vô lý khác đối với nhân dân thuộc địa.

**89. Tác động của Chương trình hành động của Đảng Cộng sản Đông Dương (6/1932) đến cách mạng Việt Nam:**

A. Phong trào cách mạng của quần chúng được khôi phục và phát triển.

B. Phong trào cách mạng của quần chúng và hệ thống tổ chức của Đảng đã nhanh chóng được khôi phục.

C. Hệ thống tổ chức của Đảng được khôi phục và phát triển mạnh.

D. Vạch ra con đường và phương hướng đưa cách mạng Việt Nam đi đến những thắng lợi vẻ vang.

**90. Đại hội I của Đảng (3/1935) chưa đánh dấu được sự phục hồi hệ thống tổ chức của Đảng và phong trào cách mạng quần chúng, chưa tạo điều kiện để bước vào một cao trào cách mạng mới.**

**A.Sai.**

B.Đúng.

**91. Hệ thống tổ chức Đảng trong nước nói chung đã được khôi phục từ**

A. đầu năm 1933.

B. đầu năm 1932.

**C. Cuối 1934 đầu năm 1935.**

D. đầu năm 1934

**91\* Phong trào cách mạng 1930-1931 và phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam có điểm khác biệt về**

A. hình thức đấu tranh.

B. động lực chủ yếu.

**C. nhiệm vụ chiến lược.**

D.giai cấp lãnh đạo

**93. Đại hội I của Đảng (3/1935) bầu đồng chí Lê Hồng Phong làm bí thư**

**A. Đúng**

B. Sai

**94. Đại hội VII của Quốc tế Cộng sản (7/1935) đã**

**A.đề ra nhiệm vụ trước mắt của giai cấp công nhân và nhân dân lao động thế giới lúc này là đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít, chống chiến tranh, bảo vệ dân chủ và hòa bình.**

**B. xác định kẻ thù nguy hiểm trước mắt của nhân dân thế giới là chủ nghĩa phát xít**

**95. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp tháng 3/1938 nhấn mạnh cần thành lập mặt trận nào là nhiệm vụ trung tâm của Đảng**

- A. Mặt trận phản đế đồng minh Đông Dương
- B. Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.
- C. Mặt trận dân chủ Đông Dương.

**D. Mặt trận dân chủ thống nhất.**

**96. Văn kiện Chung quanh vấn đề chiến sách mới (10/1936) bước đầu khắc phục hạn chế trong Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 10/1930.**

**A. Đúng**

B. Sai

**96\* Văn kiện nào dưới đây, đã khắc phục những hạn chế trong Luận cương chính trị tháng 10 năm 1930**

- A. Chỉ thị của Ban Trung ương Gửi các tổ chức của Đảng 7/1936
- B. Sơ thảo lịch sử phong trào Cộng sản Đông Dương 3/1939
- C. Chương trình hành động của Đảng Cộng sản Đông Dương 6/1932

**D. Chung quanh vấn đề chiến sách mới 10/1936**

**97. Chủ trương mới của Đảng Cộng sản Đông Dương trong những năm (1936-1939) là \***

- A. đấu tranh để thiết lập chính quyền công nông
- B. đấu tranh đánh đổ giai cấp địa chủ.
- C. đấu tranh đánh đổ thực dân, phong kiến.

**D. đấu tranh đòi quyền dân chủ, dân sinh.**

**98. Khẩu hiệu đấu tranh của thời kì cách mạng 1936 - 1939 là:**

A. "Tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày".

**B. "Chống phát xít, chống chiến tranh, đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình".**

C. "Đánh đổ đế quốc Pháp - Đông Dương hoàn toàn độc lập".

D. "Độc lập dân tộc", "Người cày có ruộng".

**99. Đông Dương Đại hội”, Đôn Godard và Brévier”... là 2 trong số những hoạt động đấu tranh công khai sôi nổi của nhân dân ta trong phong trào cách mạng nào sau đây:**

**A. Phong trào dân chủ 1936-1939**

B. Phong trào kháng Nhật cứu nước

C. Phong trào giải phóng dân tộc, khởi nghĩa giành chính quyền (1939-1945)

D. Phong trào dân chủ 1930-1931

**100. Tác phẩm Tự chỉ trích do đồng chí Nguyễn Văn Cừ soạn thảo (7/1939), đó là tác phẩm có ý nghĩa**

A. tổng kết kinh nghiệm vận động dân chủ của Đảng.

**B. lý luận, thực tiễn quan trọng về xây dựng Đảng.**

C. về đường lối xây dựng mặt trận dân chủ Đông Dương.

D. đề cập đến những hạn chế trong công tác vận động quần chúng.

**101. Hội nghị BCH Trung ương Đảng 11/1939 chủ trương thành lập**

A. Mặt trận phản đế đồng minh Đông Dương

**B. Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.**

C. Mặt trận dân chủ Đông Dương.

D. Mặt trận dân chủ thống nhất.

**102. Hội nghị BCH Trung ương Đảng 11/1939 đã đáp ứng yêu cầu khách quan của lịch sử, đưa nhân dân bước vào thời kỳ trực tiếp vận động giải phóng dân tộc.**

**A. Đúng**

B. Sai

**103. Mặt trận Việt Minh ra đời từ hội nghị lần thứ tám ban chấp hành trung ương Đảng**

**104. Hội nghị nào sau đây đã khẳng định vấn đề chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền là "nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân"?**

A. Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng tháng 3/1945.

B. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11/1939.

C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 7/1936.

**D. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5/1941.**

**105. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5/1941 xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa ở nước ta là**

A. đi từ khởi nghĩa từng phần lên tổng khởi nghĩa.

**B. đi từ khởi nghĩa toàn phần lên tổng khởi nghĩa.**

C. tiến hành tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

D. đi từ tổng khởi nghĩa lên khởi nghĩa từng phần.

**106. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941) có tầm quan trọng đặc biệt đối với Cách mạng tháng Tám năm 1945 vì**

A. chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.

B. giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.

**C. hoàn chỉnh việc chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Hội nghị tháng 11/1939.**

D. củng cố được khối đoàn kết toàn dân.

**107. Tại Hội nghị Trung ương 8 (5/1941) nội dung chuyển hướng chỉ đạo chiến lược quan trọng nào được đề ra? \***

A. Khẳng định dứt khoát chủ trương “phải thay đổi chiến lược”.

B. Giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước ở Đông Dương, thi hành chính sách “dân tộc tự quyết”.

C. Xác định chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang là nhiệm vụ trung tâm của Đảng và nhân dân.

D. Mục tiêu trước mắt là chống phản động thuộc địa và tay sai, đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

**108. Hội nghị lần thứ 8 ban chấp hành trung ương Đảng có ý nghĩa**

A. hoàn chỉnh chủ trương chiến lược được đề ra từ Hội nghị tháng 11/1939

B. khắc phục triệt để những hạn chế của Luận cương chính trị tháng 10/1930

C. khẳng định lại đường lối cách mạng giải phóng dân tộc đúng đắn trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên Đảng và lý luận cách mạng giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc

**109. Các cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kỳ và binh biến Đô Lương là “những tiếng súng báo hiệu cho cuộc khởi nghĩa toàn quốc, là bước đầu đấu tranh bằng vũ lực của các dân tộc ở một nước Đông Dương.**

**110. “Trong lúc này quyền lợi dân tộc giải phóng cao hơn hết thảy. Chúng ta phải đoàn kết lại đánh đổ bọn đế quốc và bọn Việt gian đáng cứu giống nòi ra khỏi nước sôi lửa nóng” được trích trong thư của Nguyễn Ái Quốc kêu gọi đồng bào cả nước (6/6/1941).**

A. Đúng

B. Sai

111. Năm 1943, Đảng công bố bản Đề cương về văn hóa Việt Nam, xác định văn hóa cũng là một trận địa cách mạng, chủ trương xây dựng một nền văn hóa mới theo ba nguyên tắc: **dân tộc, khoa học và đại chúng.** \*

112. Bản chỉ thị có giá trị như một cương lĩnh quân sự tóm tắt của Đảng là Chỉ thị thành lập **Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân**

113. Bản chỉ thị Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta ra đời từ Hội nghị nào của Đảng: **Hội nghị ban thường vụ Trung ương Đảng mở rộng tại làng Đình Bảng (12/3/1945)**

114. Khẩu hiệu đấu tranh được Đảng ta nêu trong Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” là \* **Đánh đuổi phát xít Nhật**”.

115. Bản chỉ thị ngày 12/3/1945 thể hiện sự lãnh đạo kiên quyết, kịp thời của Đảng. Đó là **kim chỉ nam** cho mọi hành động của Đảng và Việt Minh trong cao trào chống Nhật cứu nước và có ý nghĩa quyết định đối với thắng lợi của cuộc khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

116. Ngày 16-4-1945, Tổng bộ Việt Minh ra chỉ thị về việc tổ chức **Ủy ban giải phóng Việt Nam**

117. Tháng 5-1945, Hồ Chí Minh về Tân Trào (Tuyên Quang), chỉ thị gấp rút chuẩn bị đại hội quốc dân, thành lập **"khu giải phóng"**

117. Đại hội hoặc Hội nghị nào ra quyết định thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam do Hồ Chí Minh làm chủ tịch ?

**A. Đại hội đại biểu quốc dân (16/8/1945, tại Tân Trào)**

B. Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương (13/8/1945, Tân Trào)

C. Hội nghị Trung ương lần thứ 8, khóa I (5/1941)

D. Hội nghị quân sự cách mạng Bắc kỳ (15/5/1945)

118. Đảng ta xác định kẻ thù của cách mạng trong giai đoạn từ 1939 đến trước tháng 3/1945 là thực dân Pháp và phong kiến tay sai.

A. Đúng



## B. Sai

**119.** Thời cơ giành chính quyền chỉ tồn tại trong thời gian từ khi **Nhật tuyên bố đầu hàng Đồng minh** đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương, vào khoảng nửa cuối tháng 8/1945.

**120.** Ngày 13/8/1945 Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc ban bố **“Quân lệnh số 1”**, phát đi lệnh tổng khởi nghĩa toàn quốc.

**121.** Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (8/1945) đã xác định ba nguyên tắc chỉ đạo khởi nghĩa là **tập trung, thống nhất và kịp thời**

**121\*** Thực chất của cao trào kháng Nhật cứu nước là một cuộc khởi nghĩa **từng phần** và chiến tranh du kích cực bộ, giành chính quyền ở những nơi có điều kiện

**122.** Đại hội quốc dân (16/8/1945) tại Tân Trào đã thông qua

A. chính sách cứu đói cho nhân dân

B. việc xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân

**C. 10 chính sách lớn của Việt Minh**

D. chính sách tăng gia sản xuất

**123** Ủy ban dân tộc giải phóng do ai làm chủ tịch? \* **Hồ Chí Minh**

**124.** Bốn tỉnh giành chính quyền sớm nhất trong cuộc khởi nghĩa CMT8 1945 là : **Hải Dương, Bắc Giang, Hà Tĩnh, Quảng Nam**

**125.** Thời cơ tiến hành Tổng khởi nghĩa giành chính quyền của nhân dân Việt Nam xuất hiện khi

**A. Nhật tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.**

B. Liên Xô tiến công quân Nhật ở Đông Bắc Trung Quốc.

C. Đức đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

D. Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật Bản.

**126.** Những cuộc khởi nghĩa ở **Hà Nội, Huế, Sài Gòn** và các đô thị đập tan các cơ quan đầu não của kẻ thù có ý nghĩa quyết định thắng lợi trong cả nước.

**126\***Trong cao trào kháng Nhật cứu nước, Đảng ta đã phát động phong trào “**phá kho thóc**, giải quyết nạn đói”

**127. Sự áp bức bóc lột dã man của Nhật-Pháp đã dẫn đến hậu quả gì?**

- A. Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam, với phát xít Nhật sâu sắc
- B. Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam, với thực dân Pháp sâu sắc
- C. Mâu thuẫn giữa toàn thể các dân tộc Đông Dương, với Nhật-Pháp sâu sắc**
- D. Mâu thuẫn giữa toàn thể các dân tộc Đông Dương, với Nhật sâu sắc

**128.**Ngày 2/9/1945, thay mặt Chính phủ lâm thời, Hồ Chí Minh đọc **Tuyên ngôn Độc lập** trình trọng tuyên bố trước quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. \*

**129.**Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã đập tan xiềng xích nô lệ của **chủ nghĩa đế quốc** trong gần một thế kỷ, chấm dứt sự tồn tại của chế độ quân chủ chuyên chế ngót nghìn năm, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa

**130.Nhân tố chủ yếu nhất quyết định thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở nước ta là \***

- A. thời cơ đã chín muồi.
- B. có sự đoàn kết toàn dân.
- C. có sự ủng hộ của nhân loại tiến bộ.
- D. có sự lãnh đạo của Đảng.**

**131. Đảng lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng và phát triển đất nước bằng \*** **cương lĩnh, đường lối, chủ trương, chính sách lớn**

**132. Một trong những bài học kinh nghiệm rút ra từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là**

A. là thắng lợi đường lối của đường lối giải phóng dân tộc đúng đắn, sáng tạo của Đảng và tư tưởng độc lập tự do của Hồ Chí Minh.

B. gương cao ngạo cò giải phóng dân tộc, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ độc lập dân tộc và cách mạng ruộng đất.

C. cách mạng đã giải quyết một số quyền lợi cho nông dân, lực lượng đông nhất trong dân tộc.

D. là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc lần đầu tiên giành thắng lợi ở một nước thuộc địa.

**133. Đội “Tự vệ đỏ”, hình thức đầu tiên của lực lượng vũ trang cách mạng VN được ra đời trong phong trào nào sau đây:**

A. Phong trào dân chủ 1936-1939

B. Phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh

C. Phong trào giải phóng dân tộc, khởi nghĩa giành chính quyền 1939-1945

D. Phong trào kháng Nhật cứu nước

**134. Lực lượng vũ trang tập trung đầu tiên của CMVN có tên:**

A. VN Cứu quốc quân.

B. Đội du kích Cao Bằng

C. Đội Tự vệ đỏ

D. VN tuyên truyền giỏi nhưng quân

**134. Tại Hội nghị toàn quốc của Đảng (từ ngày 13 - 15/8/1945), Trung ương đã quyết định những vấn đề quan trọng về**

A. cứu đói cho nhân dân.

B. Ô dân sinh, dân chủ cho nhân dân.

C. tăng gia sản xuất và xây dựng chính quyền nhân dân

D. chính sách đối nội và đối ngoại.

**135. Nội cốt**

A. Luận cương chính trị tháng 10/1930 nhấn mạnh	1. chủ trương tạm gác các khẩu hiệu “độc lập dân tộc” và “cách mạng ruộng đất”
B.Hội nghị hợp tháng 7/1936 chủ trương tạm gác các khẩu hiệu	2. “vấn đề thổ địa là cái cốt của cách mạng tư sản dân quyền”
C.Mục tiêu cụ thể trước mắt của cao trào cách mạng 1936-1939 là	3. khôi phục hệ thống tổ chức của Đảng và phong trào cách mạng
D.Chương trình hành động của Đảng Cộng sản Đông Dương(15/6/1932) vạch ra nhiệm vụ đấu tranh trước mắt là	4. Các quyền dân chủ: đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình

- A. A-2, B-3, C-4, D-1  
 B. A-2, B-4, C-1, D-3  
 C. A-3, B-1, C-4, D-2  
**D. A-2, B-1, C-4, D-3**

### 136. Nội cột

**A-4, B-1, C-2, D-3**

A. Đối tượng nghiên cứu của học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	1. tái hiện tiến trình lịch sử lãnh đạo, đấu tranh của Đảng.
B. Nhiệm vụ của học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2. là các con đường, cách thức tìm hiểu và trình bày quá trình phát triển của các sự vật và hiện tượng nói chung, lịch sử loài người nói riêng với đầy đủ tính cụ thể, sống động, quanh co của chúng.
C. Phương pháp lịch sử	3. nghiên cứu các hiện tượng lịch sử trong hình thức tổng quát, nhằm mục đích vạch ra bản chất, quy luật, khuynh hướng chung trong sự vận động của chúng.
D. Phương pháp logic	4. là các sự kiện lịch sử Đảng.

A. Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta"	1. 22/12/1944.
B. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập	2. 30/8/1945.
C. Đại hội quốc dân họp tại Tân Trào	3. 12/3/1945.
D. Vua Bảo Đại thoái vị và giao nộp ấn	4. 16/8/1945.

### A-3, B-1, C-4, D-2

**137.** Nguyễn Ái Quốc khẳng định: “Trước hết phải có **Đảng** cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi” \*

**138.** Điền thêm từ còn thiếu trong câu sau: “**Đường lối chiến lược cách mạng của Đảng là tiến hành tư sản dân quyền cách mạng và... cách mạng để đi tới xã hội ...**”

A. vô sản ... cộng sản.

**B. thổ địa ... cộng sản.**

C. thổ địa... chủ nghĩa.

D. vô sản ... chủ nghĩa.

**139.** Đảng xác định rõ tôn chỉ mục đích của Đảng: “Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức ra để **lãnh đạo** quần chúng lao khổ làm giai cấp tranh đấu để tiêu trừ tư bản đế quốc chủ nghĩa, làm cho thực hiện xã hội cộng sản”. \*

### 140. Nối cột

A. Tuyên ngôn độc lập:	1. Trên cơ sở khối liên minh công nông, cần khơi dậy tinh thần dân tộc trong mọi tầng lớp nhân dân, tập hợp mọi lực lượng yêu nước trong mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.
B. Ý nghĩa của Cách mạng Tháng Tám năm 1945:	2. Ra sức xây dựng lực lượng khởi nghĩa từng phần, giành chính quyền bộ phận ở những vùng nông thôn

	có điều kiện, tiến lên chớp đúng thời cơ,..
C. Bài học kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám về xây dựng lực lượng:	3. Một văn kiện lịch sử có giá trị tư tưởng lớn và ý nghĩa thực tiễn sâu sắc.
D. Bài học kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám về phương pháp cách mạng:	4. Lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhà nước của Nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á.

- A. A – 2; B – 3; C – 1; D - 4  
 B. A – 3; B – 4; C – 2; D - 1  
 C. A – 1; B – 3; C – 2; D - 4  
 D. A – 3; B – 4; C – 1; D - 2

**141. Lần đầu tiên nhân Việt Nam kỷ niệm ngày quốc tế Lao động vào năm 1930**

**A. Đúng**

B.Sai

**142. Trong tiến trình hình thành và phát triển từ 1930 – 1951 Đảng cộng sản VN đã đề ra bao nhiêu Cương lĩnh và trong thời gian nào?**

**A. 3 cương lĩnh 1930, 1951**

B. Cương lĩnh 1930

C. 2 cương lĩnh 1930, 1945

D. 3 cương lĩnh 1930, 1945, 1951

**143. Để phá thế bao vây cô lập, phát triển lực lượng và giành thế chủ động, tháng 6/1950 lần đầu tiên TW Đảng đã chủ trương mở chiến dịch đó là chiến dịch Biên Giới**

**A. Đúng**

B. Sai

**143\* Để khắc phục khó khăn, đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp phát triển lên một bước mới, tháng 1950, Đảng và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa quyết định**

- A. tiến công địch ở Tây Nguyên.
- B. mở cuộc phản công ở Việt Bắc
- C. tiến công địch ở Điện Biên Phủ.

**D. mở chiến dịch Biên giới.**

**144. Khu giải phóng Việt Bắc trở thành căn cứ địa chính của cách mạng cả nước**

**145. Năm 1945, Hội Văn hóa cứu quốc Việt Nam ra đời, thu hút tri thức và các nhà hoạt động văn hóa vào mặt trận đấu tranh giành độc lập, tự do.**

**A. Sai** (cuối năm 1944)

B. Đúng

## **C HƯƠNG 2: ĐẢNG LÃNH ĐẠO HAI CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG NGOẠI XÂM, HOÀN THÀNH GIẢI PHÓNG ĐẤT NƯỚC (1945 – 1975)**

**1. Một trong những thuận lợi trong nước sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là Đảng Cộng sản trở thành Đảng cầm quyền lãnh đạo cách mạng trong cả nước. \***

**A. Đúng**

B. Sai

**2. Một trong những khó khăn trong nước sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là các nước lớn không có nước nào ủng hộ lập trường độc lập và công nhận địa vị pháp lý của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa**

**A. Đúng**

B. Sai

**3. Tình hình đất nước ta sau cách mạng tháng Tám năm 1945 được ví như hình ảnh ngàn cân treo sợi tóc**

**4. Khó khăn lớn nhất mà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp phải ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là**

A. quân đội chưa được củng cố.

B. nạn đói và nan dốt.

**C. nạn ngoại xâm và nội phản.**

D. ngân sách nhà nước trống rỗng.

**5. Thực dân Pháp mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần hai vào 6/9/1945**

A.Đúng

**B.Sai (23/9/1945)**

**6. Khó khăn nào được coi là nghiêm trọng nhất đe dọa độc lập chủ quyền của nước ta sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945: \***

A.giặc đói, giặc dốt, phe chủ nghĩa đế quốc âm mưu chia lại hệ thống thuộc địa thế giới

B.kinh tế, tài chính, hậu quả chế độ cũ để lại rất nặng nề

C.văn hóa, xã hội, sự tàn phá của nạn lũ lụt, nạn đói năm 1945

**D.âm mưu, hành động quay trở lại thống trị Việt Nam của thực dân Pháp**

**7. Nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam từ sau ngày 2-9-1945 có sự thay đổi như thế nào so với giai đoạn trước?**

**A. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng**

B. Đấu tranh chống thù trong giặc ngoài



C. Giải quyết tàn dư của chế độ cũ để lại

D. Thực hiện đại đoàn kết dân tộc

**8. Đâu không phải là điểm sáng tạo của chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong việc giải quyết những khó khăn sau cách mạng tháng Tám?**

A. Nhanh chóng tiến hành tổng tuyển cử để tạo cơ sở pháp lý cho chính quyền nhà nước

B. Giải quyết yêu cầu trước mắt của quần chúng để củng cố niềm tin vào chế độ

**C. Phát động cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trong cả nước để bảo vệ độc lập**

D. Phân hóa kẻ thù, tập trung mũi nhọn đấu tranh vào kẻ thù chính

**9. Đường lối ngoại giao "thêm bạn bớt thù", thực hiện Tưởng, "độc lập về chính trị, nhân nhượng về kinh tế" với Pháp được xác định trong văn kiện nào sau đây?**

A. Chỉ thị "Toàn dân kháng chiến" (12/1946)

**B. Chỉ thị "kháng chiến kiến quốc" (25/11/1945).**

C. chỉ thị "hòa để tiến" (3/1946)

D. Chỉ thị "Tình hình và chủ trương (3/1945)

**10. Khẩu hiệu đấu tranh về đối ngoại với thực dân Pháp được nêu trong Chỉ thị về kháng chiến kiến quốc (25/11/1945) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng: \***

A. Thêm bạn bớt thù.

B. Pháp - Việt thân thiện

**C. Độc lập về chính trị, nhân nhượng về kinh tế.**

D. Đoàn kết quốc tế.

**11.Nghị quyết nào sau đây lần đầu tiên xác định cách mạng miền Nam phải chuyển từ đấu tranh vũ trang sang đấu tranh chính trị?**

- A. Nghị quyết Ban chấp hành TW lần thứ 6, khóa II (7/1954)
- B. Dự thảo Đường lối cách mạng miền Nam (8/1956)
- C. Nghị quyết Bộ Chính trị (9/1954 ).

**D. Nghị quyết Ban chấp hành TW lần thứ 15 (1/1959)**

**12\*Nội dung nào sau đây là bài học kinh nghiệm được rút ra từ cuộc đấu tranh chống các thế lực ngoại xâm và nội phản từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 19-12-1946 ở Việt Nam?**

- A. Tranh thủ sự giúp đỡ về mọi mặt của các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Biết nhân nhượng đúng lúc, nhân nhượng có giới hạn, nhân nhượng có nguyên tắc.**
- C. Thực hiện triệt để nguyên tắc thỏa hiệp với mọi kẻ thù.
- D. Xây dựng mặt trận thống nhất của ba nước Đông Dương.

**11. Kẻ thù chính của nước ta được xác định trong Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc (25/11/1945) là \***

- A. thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ.
- B. thực dân Pháp và bọn tay sai.
- C. thực dân Pháp.**
- D. thực dân Pháp và bọn phong kiến.

**12.Trong Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc (25/11/1945), Đảng ta đã xác định mục tiêu của cách mạng Việt Nam là**

- A.độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội
- B.độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội

C.dân tộc giải phóng

D.độc lập dân tộc, dân chủ và hoà bình

**13.Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc (25/11/1945) đã xác định những nhiệm vụ nào?**

A.Củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân

B.Chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân, bầu cử quốc hội

C.Chống thực dân Pháp xâm lược cải thiện đời sống nhân dân, bầu cử quốc hội

D. Bài trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân, củng cố chính quyền củng cố chính quyền, xóa mù chữ

**13\* Để mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất chống Pháp, năm 1946 ta lập thêm các đảng phái và đoàn thể quân chủng nào?**

A.Đảng Lao động Việt Nam

B.Tổng liên đoàn lao động Việt Nam

C.Đảng xã hội Việt Nam

D.Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam

**14.Nhân dân Nam bộ đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược bảo vệ chính quyền cách mạng vào ngày 23/9/1945.**

A. Đúng

B. Sai

**15. Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc (25/11/1945) đề ra khẩu hiệu là gì? \* Dân tộc trên hết,Tổ quốc trên hết**

**16. Ngày 3/9/1945, Chính phủ lâm thời họp phiên đầu tiên dưới sự chủ trì của Chủ tịch HCM đã xác định ngay nhiệm vụ lớn trước mắt là: diệt giặc đói, diệt giặc dốt và diệt giặc ngoại xâm**

**17. Khẩu hiệu đấu tranh về đối ngoại với quân đội Tưởng Giới Thạch nêu trong Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc (25/11/1945) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng: Hoa - Việt thân thiện.**

**17\* Để kịp thời chỉ đạo toàn quốc kháng chiến chống Pháp, ngay trong những ngày đầu tiên toàn quốc kháng chiến, Ban Thường vụ TW Đảng đã ra một văn kiện mang tên**

A. Tác phẩm kháng chiến nhất định thắng lợi

B. Chỉ thị Toàn dân kháng chiến

C. Chỉ thị ‘Toàn dân kháng chiến’

**D. Chỉ thị Kháng chiến, kiến quốc**

**18. Cơ quan chuyên trách giải quyết nạn đói sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là Bình dân học vụ**

**A. Đúng**

B. Sai

**19. Để khắc phục tình trạng trống rỗng về ngân sách ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã**

A. kêu gọi “tăng gia sản xuất”.

**B. vận động xây dựng “Quỹ độc lập”.**

C. phát động phong trào “Bình dân học vụ”.

D. tổ chức “Ngày đồng tâm”.

**20. Nguyên nhân dẫn đến hậu quả làm cho hơn 2 triệu đồng bào miền Bắc chết đói trong mấy tháng đầu năm 1945 là do thực dân Pháp bắt nhân dân ta bán thóc theo diện tích cày cấy.**

**A. Sai**

B. Đúng

**21. Biện pháp căn bản để giải quyết nạn đói sau Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam là tăng gia sản xuất.**

A. Sai

**B. Đúng**

**22. Phong trào mà Đảng đã vận động nhân dân chống nạn mù chữ diễn ra sau cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì? \***

**A. Bình dân học vụ.**

B. Bài trừ các tệ nạn xã hội.

C. Xây dựng nếp sống văn hoá mới.

D. Xoá bỏ văn hoá thực dân nô dịch phản động.

**23. Thắng lợi của chính quyền cách mạng trên lĩnh vực tài chính cuối năm 1946 là tiền mới của Chính phủ Việt Nam dân chủ Cộng hòa đã được lưu hành trong cả nước**

**A. Đúng**

B. Sai

**24. Đầu năm 1946, nạn đói cơ bản được đẩy lùi, đời sống nhân dân được ổn định, tinh thần dân tộc được phát huy cao độ, góp phần động viên kháng chiến ở Nam Bộ.**

**A. Đúng**

B. Sai

**25. Tại kỳ họp thứ 2, ngày 9/11/1946 Quốc hội đã thông qua bản Hiến pháp đầu tiên của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (Hiến pháp 1946).**

26. Cuối năm 1946, Việt Nam có hơn **8 vạn bộ đội chính quy**, lực lượng công an được tổ chức đến cấp huyện; hàng vạn dân quân, tự vệ được tổ chức ở cơ sở từ Bắc chí Nam.

27. Để gạt mũi nhọn tiến công kẻ thù, Đảng ta đã tuyên bố tự giải tán vào ngày tháng năm nào và lấy tên gọi là gì? Ngày 11/11/1945, Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở đông dương.

28. Tại kì họp thứ nhất (2/3/1946) Quốc hội khóa I quyết định nhường cho các Đảng Việt Quốc, Việt Cách bao nhiêu ghế Quốc hội không qua bầu cử?

A. 70 ghế

B. 60 ghế

C. 50 ghế

D. 40 ghế

29. Từ tháng 2/1946, ta chủ trương hòa hoãn với Pháp vì quân Trung Hoa Dân quốc đã rút về nước.

A. Đúng

B. Sai

30. Giải pháp của Đảng ta sau khi chính phủ Pháp và Chính phủ Trung Hoa dân quốc ký kết Hiệp ước Trùng Khánh (28/2/1946): Thương lượng và hoà hoãn với Pháp.

31. Thái độ của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với quân Trung Hoa Dân quốc là nhân nhượng từng bước.

A. Đúng

B. Sai

32. Hiệp định sơ bộ nêu rõ: Chính phủ Pháp công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có chính phủ, nghị viện, tài chính và quân đội riêng nằm trong Liên bang Đông Dương thuộc khối Liên hiệp Pháp.

A.Đúng.

B. Sai

33. “Vấn đề lúc này, không phải là muốn hay không muốn đánh. Vấn đề là biết mình, biết người, nhận một cách khách quan những điều kiện lời lãi trong nước và ngoài nước mà chủ trương cho đúng” được nêu từ bản chỉ thị Tình hình và chủ trương 3/3/1946

A. Đúng

B. Sai

35 Ngay sau khi ký Hiệp định sơ bộ, ngày 9/3/1946 Thường vụ trung ương Đảng đã ra bản **Chỉ thị Hòa để tiến**, phân tích, đánh giá chủ trương hòa hoãn và khả năng phát triển của tình hình.

35\* Sau khi ký hiệp định sơ bộ 6/3/1946, nhằm nêu rõ ý nghĩa của Hiệp định để thống nhất tư tưởng trong toàn Đảng, Ban Thường vụ TW Đảng đã ra bản chỉ thị mang tên

A.Chỉ thị ‘Hòa để tiến’

B.Chỉ thị ‘kháng chiến kiên quốc’

C.Chỉ thị ‘Toàn dân kháng chiến’ 12/1946

D.Chỉ thị về thành lập ‘Hội phản đế đồng minh’

35. Nhằm ngăn cản bước tiến của thực Pháp từ sau ngày 20/10/1946, Đảng ta thực hiện “tiêu thổ kháng chiến” với khẩu hiệu: \* “**Phá hoại để kháng chiến**” “**Vườn không nhà trống**”.

36. Sau chiến thắng Việt Bắc Thu Đông 1947 những chuyển biến lớn của tình hình thế giới ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam là thực dân Pháp vấp phải những khó khăn về kinh tế, chính trị và phong trào phản chiến ở nước Pháp phát triển.

A. Sai.

B. Đúng

**37. Nội dung nào dưới đây không thuộc bài học kinh nghiệm của Đảng giai đoạn 1945 - 1946? \***

A. Triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ địch, thực hành nhân nhượng có nguyên tắc “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”.

B. Tăng cường đại đoàn kết dân tộc, dựa vào sự ủng hộ vật chất là chính trị, tinh thần của toàn dân. Phát triển thực lực cách mạng.

C. Nêu cao ý chí tự lực, tự cường, quyết tâm bảo vệ nền tự do, độc lập.

D. Phát huy tinh thần cách mạng tiến công, kết hợp chiến tranh du kích với chiến tranh chính quy, đánh địch trên cả ba vùng chiến lược.

**38. Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến vào thời điểm nào? \***

A. Ngày 20/12/1945.

B. Đêm ngày 19/12/1946.

C. Đêm ngày 18/9/1946.

D. Đêm ngày 20/12/1946.

**39.** Ngày 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, khẳng định quyết tâm sắt đá của nhân dân ta quyết kháng chiến đến cùng để bảo vệ nền độc lập, tự do: “Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, **thực dân** Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa.

**40.** Ngày 12/12/1946 của Trung ương Đảng ra chỉ thị **Toàn dân kháng chiến**

**41. Sự kiện báo hiệu cuộc kháng chiến toàn quốc bắt đầu vào lúc 20 giờ 3 phút tại Hà Nội pháo đài Láng bắn loạt đại bác đầu tiên vào thành Hà Nội.**

A. Đúng



B. Sai

**42. Câu khẩu hiệu tiêu biểu cho tinh thần chiến đấu bất khuất, kiên cường “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh” ra đời trong kháng chiến chống Mỹ**

A. Đúng

**B. Sai (CHỐNG PHÁP)**

**43. Trong đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, phương châm kháng chiến được xác định:**

A. Chiến tranh nhân dân, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân và dựa vào sự giúp đỡ của cách mạng thế giới.

**B. Chiến tranh nhân dân, kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính.**

C. Chiến tranh nhân dân, kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài.

D. Chiến tranh nhân dân, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân.

**44. Mục tiêu của cuộc kháng chiến là đánh đổ thực dân Pháp xâm lược, giành nền độc lập, tự do, thống nhất hoàn toàn; vì nền tự do dân chủ và góp phần bảo vệ hòa bình thế giới...**

**A. Đúng**

B. Sai

**45. Trong đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, mục tiêu của cuộc kháng chiến được xác định:**

A. Đánh phản động thực dân Pháp xâm lược; giành thống nhất và độc lập.

**B. Đánh thực dân Pháp xâm lược giành độc lập dân tộc, tự do, thống nhất hoàn toàn.**

C. Toàn dân kháng chiến, toàn diện kháng chiến, trường kỳ kháng chiến.

D. Đánh thực dân Pháp xâm lược giành độc lập và tự do cho nhân dân.

**46. Đầu năm 1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh phong quân hàm Đại tướng cho đồng chí Võ Nguyên Giáp cùng trung tướng Nguyễn Bình và 9 thiếu tướng. Sự kiện đó là bước phát triển mới của cuộc kháng chiến**

**A. Đúng**

B. Sai

**47. Chiến thắng của chiến dịch biên giới thu đông từ 16/9 – 17/10/1950 đã đạt được mục tiêu diệt địch, kết thúc thời kì **chiến đấu trong vòng vây**. Chiến thắng này đã mở ra cục diện mới, đưa cuộc kháng chiến chuyển sang giai đoạn phát triển cao hơn.**

**48. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II (2/1951), Đảng quyết định đổi tên thành **Đảng Lao động Việt Nam****

**49. Một trong những sự kiện tại Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951): \***

A. Đảng đã bổ sung và hoàn chỉnh đường lối để đưa cách mạng đến thắng lợi.

B. Đảng ra hoạt động công khai lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.

C. Tán thành “Báo cáo chính trị” của Ban Chấp hành Trung ương.

**D. Đảng ra hoạt động công khai lấy tên là Đảng Lao động Việt Nam.**

**50. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951) đã bầu ai làm Chủ tịch Đảng? \***

A. Trần Phú.

B. Lê Duẩn.

**C. Hồ Chí Minh.**

D. Trường Chinh.

**51. Đảng Lao động Việt Nam nhấn mạnh: “Trong giai đoạn này quyền lợi của **giai cấp công nhân** và nhân dân lao động và của dân tộc là một.”**

**52. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng 2/1951 đã xác định nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam:**

- A. Đánh đế quốc Pháp xâm lược và bọn tay sai phong kiến phản động.
- B. Đánh bọn phong kiến phản động.
- C. Đánh đế quốc Pháp và bọn tay sai.

**D. Đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập thống nhất cho dân tộc.**

**53. Điều lệ mới của Đảng Lao Động đã xác định Đảng đại diện cho quyền lợi của \***

- A. giai cấp công nhân với nông dân và trí thức Việt Nam.
- B. nhân dân Việt Nam.
- C. dân tộc Việt Nam.

**D. giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam.**

**53\* Điều lệ mới của Đảng Lao động Việt Nam đã xác định Đảng đại diện cho quyền lợi của giai cấp tư nhân và nhân dân lao động Việt Nam.**

**A.Sai.**

B.Đúng.

**54. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II (2/1951) của Đảng đã thông qua một văn kiện mang tính chất cương lĩnh. Đó là Chính cương của**

- A. Đông Dương Cộng Sản Đảng
- B. Đảng Cộng sản Việt Nam

**C. Đảng Lao Động Việt Nam.**

D. Đảng Cộng sản Đông Dương

**55. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951) đã bầu ai làm Tổng Bí thư? \***  
**Trường Chinh**

**56. Đến năm 1951, Đảng ta đã tiến hành bao nhiêu kỳ Đại hội và trong khoảng thời gian nào? \*** 2 kỳ Đại hội vào tháng 3/1935, 2/1951.

**57. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951) đã xác định đối tượng đấu tranh chính của cách mạng Việt Nam:**

A. chủ nghĩa đế quốc xâm lược Pháp và can thiệp Mỹ, và phong kiến phản động.

B. Đánh đế quốc Pháp và bọn tay sai.

C. Đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập thống nhất cho dân tộc.

D. bọn phong kiến phản động, chủ nghĩa đế quốc xâm lược Pháp

**58. Đại hội đại biểu lần II của Đảng xác định xã hội VN lúc này có 3 tính chất:** “dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa và nửa phong kiến”

**60. Đại hội II thành công là một bước tiến mới của Đảng về mọi mặt, là “Đại hội kháng chiến kiến quốc”, “thúc đẩy kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn và xây dựng Đảng Lao động Việt Nam”**

A. Đúng

B. Sai

**61. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951) đã xác định mâu thuẫn chủ yếu của xã hội Việt Nam lúc bấy giờ là mâu thuẫn giữa**

A. dân tộc Việt Nam với thế lực phản động là thực dân Pháp xâm lược và bọn tay sai.

B. tính chất dân chủ nhân dân và tính chất thuộc địa.

C. chế độ dân chủ nhân dân với các thế lực phản động chính là chủ nghĩa đế quốc xâm lược.

D. tính chất độc lập dân tộc và tính chất thuộc địa.

**61\* Đại hội nào của Đảng đã quyết định tách 3 Đảng bộ Đảng Cộng sản ở 3 nước Việt Nam, Lào và Campuchia?**

A. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2/1951).

B. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960).

C. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I của Đảng (3/1935).

D. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (12/1976)

**62. Ngay sau khi chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc, Hội nghị quốc tế về chấm dứt chiến tranh Đông Dương đã diễn ra tại Gionevơ. \***

A. Sai.

B. Đúng.

**63. Văn bản pháp lý quốc tế đầu tiên công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam, Lào và Campuchia: \***

A. Hiệp định Gionevơ (21/7/1954)

B. Hiệp định sơ bộ (6/3/1946)

C. Bản tạm ước (14/9/1945)

D. Hiệp định Paris (27/1/1973)

**64. Nội dung nào dưới đây không có trong quy định của Hiệp định Gionevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Đông Dương?**

A. Cam kết chấm dứt cuộc chiến tranh và lập lại hòa bình trên bán đảo Đông Dương.

B. Cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam, Lào, Campuchia là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước đó.

C. Pháp rút quân ra khỏi 3 nước Đông Dương

D. Chính phủ Pháp công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có chính phủ, nghị viện, tài chính và quân đội riêng nằm trong Liên bang Đông Dương thuộc khối Liên hiệp Pháp.

**65. Việc Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với Chính phủ**

**Pháp bản Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946 đã**

A. khiến ta có thêm thời gian hoà hoãn để củng cố chính quyền cách mạng.

B. khiến Pháp và Tưởng không có cơ hội cấu kết với nhau.

C. giúp nhân dân ta tránh được cuộc đụng độ với quân Pháp ở miền Nam.

D. tạo điều kiện để nhân dân miền Nam giành chính quyền.

**66. Đại diện chính phủ Việt Nam Dân chủ cộng hòa kí với Chính phủ Pháp bản tạm ước ngày 14-9-1946 là**

A. Hồ Chí Minh

B. Võ Nguyên Giáp

C. Trường Chinh

D. Phạm Văn Đồng

**67. Đến đầu năm 1954, Điện Biên Phủ là 1 tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, một “pháo đài khổng lồ không thể công phá” được giới quân sự, chính trị Pháp – Mỹ đánh giá là “một cỗ máy để nghiền Việt Minh”**

**68. Phương châm sử dụng trong chiến dịch Điện Biên Phủ 1954 là “đánh chắc, tiến chắc, đánh chắc thắng”**

**69. Thắng lợi quân sự nào của nhân dân Việt Nam được ghi nhận là một chiến công vĩ đại của dân tộc Việt Nam trong thế kỷ XX và “đi vào lịch sử thế giới như một chiến công hiển hách, báo hiệu sự thắng lợi của nhân dân các dân tộc bị áp bức, sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân**

A. Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954

B. Chiến dịch Hồ Chí Minh 1975

C.Chiến dịch Biên Giới Thu Đông 1950

D.Chiến dịch "Điện Biên Phủ trên không" 1972

**70. Một trong những ý nghĩa lịch sử trong cuộc kháng chiến chống TD Pháp và sự can thiệp Mỹ (1946 1950) là:** Cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam đã giành được thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử quan trọng đối với sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc Việt Nam vì đã đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược có quy mô lớn của quân đội nhà nghề có tiềm lực quân sự và kinh tế hùng mạnh với các trang bị vũ khí, công nghệ khoa học kỹ thuật tiên tiến, hiện đại

**71. Một trong những bài học kinh nghiệm trong cuộc kháng chiến chống TD Pháp và sự can thiệp Mỹ (1946 1950) là:** xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang ba thứ quân: bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích một cách thích hợp đáp ứng kịp thời yêu cầu của nhiệm vụ chính trị - quân sự của cuộc kháng chiến

**72. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951) đã xác định động lực của cách mạng VN**

A. nông dân, công dân và trí thức

B. công nhân, nông dân, tiểu tư sản và tư sản dân tộc

C. công nhân, nông dân, trí thức

D. các phần tử lao khổ thành thị

**73. Nổi cội**

A. Tháng 8-1956, đồng chí Lê Duẩn

1. phát động cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên phạm vi toàn quốc và hạ quyết tâm chiến lược.

B. Đại hội II của Đảng

2. đã dự thảo Đề cương đường  
lối cách mạng Việt Nam ở miền  
Nam.

C. Hội nghị lần thứ 11 (3-1965)

và Hội nghị lần thứ 12 (12-1965)

của Ban Chấp hành Trung ương

3. đã thông qua Chính cương  
của Đảng Lao động Việt Nam.

A. A-2; B-3; C-1

B. A-3; B-2; C-1

C. A-3; B-1; C-2

A. Mục tiêu của cuộc kháng chiến:			1. Động viên và phát huy cho được mọi tiềm năng, sức mạnh của dân tộc, mọi nguồn lực vật chất, tinh thần trong nhân dân phục vụ kháng chiến thắng lợi.
B. Khán g dân:	chiến toàn		2. Đánh đổ thực dân Pháp xâm lược, giành nền độc lập, tự do, thống nhất hoàn toàn.
C. Khán g	chiến toàn diện		3. Vừa đánh tiêu hao lực lượng địch vừa xây dựng, phát triển lực lượng ta, từng bước làm chuyển biến so sánh lực lượng trên chiến trường có lợi cho ta.
D. Kháng chiến lâu dài:			4. Đem toàn bộ sức dân, tài dân, lực dân; động viên toàn dân tích cực tham gia kháng chiến.

A-2, B-4, C-1, D-3

**74. Để phá thế bao vây cô lập, phát triển lực lượng và giành thế chủ động, Trung ương Đảng đã chủ trương mở chiến dịch tiến công quy mô lớn, đó là Chiến dịch Biên Giới năm 1947.**

A. Sai. (1950)

B. Đúng.



**75. Đảng ta bắt đầu chủ trương mở các chiến dịch tiến công quân sự có quy mô tương đối lớn từ đầu năm 1951**

**A. Đúng**

B. Sai

**84. Theo đánh giá của Pháp và Mỹ thì Điện Biên Phủ là gì? Một cỗ máy để nghiền Việt Minh**

**85. Ai được cử làm Tư lệnh kiêm Bí thư Đảng ủy chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954?**

A. Phạm Văn Đồng.

B. Hồ Chí Minh.

**C. Võ Nguyên Giáp.**

D. Văn Tiến Dũng.

**87. Hội nghị quốc tế bàn về vấn đề kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương (1954) diễn ra ở đâu?**

**A. Thụy Sĩ.**

B. Mỹ.

C. Pháp.

D. Thụy Điển.

**88. Trưởng đoàn đại biểu Việt Nam đến dự Hội nghị Giơnevơ về kết thúc chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương là ai?**

A. Nguyễn Duy Trinh.

B. Nguyễn Thị Bình.

**C. Phạm Văn Đồng.**

D. Xuân Thủy.

**89. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, chiến thắng nào dưới đây “đã ghi vào lịch sử dân tộc như một Bạch Đằng, một Chi Lăng hay một Đống Đa trong thế kỷ XX”?**

A. Cách mạng Tháng Tám 1945.

**B. Điện Biên Phủ 1954.**

C. Đại thắng mùa Xuân 1975.

D. Chiến thắng Ấp Bắc 1963.

**90. Hội nghị Giơnevơ bàn về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương khai mạc vào ngày tháng năm nào? 8/5/1954**

**91. Thắng lợi của cuộc kháng chiến, ghi nhận sự phát triển và thành công trong lãnh đạo, chỉ đạo chiến tranh giải phóng dân tộc của Đảng Lao động Việt Nam và để lại 5 bài học kinh nghiệm**

**A. Đúng**

B. Sai

**92. Nội dung nào không phải là ý nghĩa của chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 của quân dân Việt Nam?**

A. Ý chí và khát vọng độc lập, tự do của nhân dân Việt Nam

B. Báo hiệu sự thắng lợi của nhân dân các dân tộc bị áp bức,

C. Đánh dấu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân

**D. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ trên phạm vi cả nước.**

**93. Hội nghị Giơnevơ bản về chấm dứt cuộc chiến tranh ở Đông Dương kết thúc ngày. 21/7/1954**

**94. Bước sang năm 1953, thái độ của Pháp về cuộc chiến tranh ở Đông Dương có gì thay đổi?**

A. Muốn kết thúc nhanh cuộc chiến tranh.

B. Muốn trì hoãn việc đàm phán hoà bình.

C. Muốn kéo dài cuộc chiến tranh.

D. Muốn rút khỏi cuộc chiến trong danh dự.

**95. Nội dung nào dưới đây không thuộc bài học kinh nghiệm của Đảng (1945 – 1954)?**

A. Nắm vững quan điểm bạo lực cách mạng của quần chúng, ra sức xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang,

B. Ngày càng hoàn thiện phương thức lãnh đạo, tổ chức điều hành cuộc kháng chiến phù hợp với đặc thù của từng giai đoạn.

C. Đề ra đường lối đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn chiến ngay từ những ngày đầu,

D. Kết hợp chặt chẽ và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ cơ bản vừa kháng chiến vừa kiến quốc, chống đế quốc và chống phong kiến.

**96. Bài học kinh nghiệm rút ra từ thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) được vận dụng trong xây dựng đất nước hiện nay là**

A. kiên quyết, khéo léo trong đấu tranh quân sự.

B. tận dụng thời cơ, chớp thời cơ cách mạng kịp thời.

C. đoàn kết toàn dân, phát huy sức mạnh của nhân dân.

D. kết hợp đấu tranh quân sự kết hợp với đấu tranh ngoại giao.

**97. Đặc điểm lớn nhất của cách mạng Việt Nam sau tháng 7/1954 là \***

A. việc hoạch định hai đường lối chính trị khác nhau ở hai miền của đất nước có chế độ chính trị khác nhau.

B. đất nước chia cắt làm hai miền có chế độ chính trị, xã hội khác nhau.

C. thực hiện hai nhiệm vụ chính trị khác nhau ở hai miền của đất nước.

D. thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược khác nhau ở hai miền của đất nước.

**98. Nhiệm vụ của cách mạng miền Nam sau 1954 là gì?**

A. Chống "tổ cộng", "diệt cộng", đòi quyền tự do, dân chủ.

**B. Đấu tranh chính trị chống Mỹ - Diệm, đòi thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, bảo vệ hoà bình.**

C. Bảo vệ miền Bắc Xã hội chủ nghĩa, để miền Bắc đủ sức chi viện cho miền Nam.

D. Tiếp tục đấu tranh vũ trang chống thực dân Pháp

**99. Thực hiện chỉ thị của Bộ chính trị về tình hình và công tác của các đảng bộ miền Nam, tháng 10/1954, Xứ ủy Nam Bộ được thành lập, do đồng chí Lê Duẩn, Ủy viên Bộ chính trị làm Bí thư**

**100. Tháng 8/1956, đồng chí Lê Duẩn dự thảo Đề cương đường lối cách mạng Việt Nam ở miền Nam. Bản đề cương là 1 trong những văn kiện quan trọng, góp phần hình thành đường lối cách mạng Việt Nam ở miền Nam của Đảng.**

**A. Đúng**

B. Sai

**101. Ai là người soạn dự thảo Đề cương đường lối cách mạng Việt Nam ở miền**

**Nam? \***

A. Phạm Văn Đồng.

B. Hồ Chí Minh.

**C. Lê Duẩn.**

D. Trường Chinh.

**102. Trong dự thảo Đường lối cách mạng miền Nam (8/1956), đồng chí Lê Duẩn xác định con đường phát triển của cách mạng miền Nam là đấu tranh chính trị.**

A. Đúng.

**B. Sai**

**103.** Hội nghị Trung ương lần thứ 15 đã ra nghị quyết về cách mạng miền Nam với tinh thần cơ bản là tiếp tục cuộc cách mạng **dân tộc dân chủ** nhân dân.

**104. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 15 1/1959 của Đảng ta đã vạch rõ phương hướng tiến lên cho**

A. cách mạng cả hai miền.

**B. cách mạng miền Nam.**

C. công cuộc giải phóng dân tộc nói chung.

D. cách mạng miền Bắc

**105. Hội nghị nào của Đảng mở đường cho phong trào Đồng khởi ở miền Nam năm 1960? \***

A. Hội nghị Trung ương 14 (11/1958) khoá II của Đảng.

**B. Hội nghị Trung ương 15 (1/1959) khoá II của Đảng.**

C. Hội nghị Trung ương 12 (3/1957) khoá II của Đảng.

D. Hội nghị Trung ương 13 (12/1957) khoá II của Đảng.

**106. Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời khi nào, ở đâu, ai làm Chủ tịch? \***

**A. 20/12/1960, Tây Ninh, Luật sư Nguyễn Hữu Thọ.**

B. 20/12/1961, Tây Ninh, Luật sư Nguyễn Hữu Thọ.

C. 21/12/1960, Tây Ninh, Luật sư Nguyễn Hữu Thọ.

D. 21/12/1961, Tây Ninh, Luật sư Nguyễn Hữu Thọ.

**107. Ý nghĩa quan trọng nhất của phong trào "Đồng khởi" là**

A. làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm..

B. giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ ở miền Nam.

C. đánh đầu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tấn công, từ khởi nghĩa từng phần sang chiến tranh cách mạng chống chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ

D. sự ra đời của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20 - 12 - 1960)

**107\* Phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam thắng lợi dẫn đến sự ra đời của**

A. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

B. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

C. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

D. Mặt trận Liên hiệp quốc dân Việt Nam.

**108. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960) xác định vai trò của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam là**

A. quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

B. quan trọng đối với sự phát triển của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

C. quyết định nhất đối với sự phát triển của cách mạng Việt Nam.

D. quan trọng đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước

**109. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960) xác định vai trò của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là \***

A. quyết định đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

B. quyết định nhất đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

C. quyết định đối với sự phát triển của cách mạng Việt Nam.

D. quyết định nhất đối với sự phát triển của cách mạng Việt Nam

**110. Nội dung đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước tại Đại hội lần thứ III (9/1960) xác định tư tưởng chỉ đạo đối với miền Nam: \* Giữ vững và phát triển thế tiến công, kiên quyết tiến công và liên tục tiến công.**

**111. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960) xác định đường lối chung của cách mạng Việt Nam là \*** thực hiện đồng thời hai chiến lược cách mạng khác nhau ở hai miền.

**111\*** Tiếp tục kiên trì phương châm kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, triệt để thực hiện ba mũi giáp công, đánh địch trên cả ba vùng chiến lược. Đây là tư tưởng chỉ đạo đối với miền Bắc

A. Đúng

**B. Sai**

**112. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960) xác định mục tiêu chung trước mắt của cách mạng Việt Nam:**

A. Hòa bình, thống nhất Tổ quốc.

**B. Giải phóng miền Nam, hòa bình, thống nhất đất nước.**

C. Hòa bình, độc lập và thống nhất Tổ quốc đi lên chủ nghĩa xã hội.

D. Hòa bình, độc lập và chủ nghĩa xã hội.

**113. Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước được thông qua tại Đại hội nào của Đảng?**

**A. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960).**

B. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng (3/1982).

C. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (12/1976).

D. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2/1951).

**114. Phong trào “Mỗi người làm việc bằng hai để đền đáp lại cho đồng bào miền Nam ruột thịt” là theo lời kêu gọi của \***

A. Chỉ thị của Trung ương Đảng (3/1964).

**B. Hồ Chí Minh tại Hội nghị chính trị đặc biệt (3/1964).**

C. Hồ Chí Minh tại Hội nghị chính trị đặc biệt (3/1965).

D. Chỉ thị của Trung ương Đảng (3/1965).

**116. Từ ngày 10/8/1961, Mỹ bắt đầu rải chất độc dioxin xuống miền Nam Việt Nam**

**A. Đúng**

B. Sai

**117. Chỉ thị về Phương hướng và nhiệm vụ công tác trước mắt của cách mạng miền Nam, tiến công địch bằng ba mũi giáp công: \***

A. quân sự, binh vận và vũ trang.

B. quân sự, chính trị và vũ trang.

**C. quân sự, chính trị và binh vận.**

D. chính trị, vũ trang và binh vận.

**118. Chỉ thị về Phương hướng và nhiệm vụ công tác trước mắt của cách mạng miền Nam, tiến công địch trên cả ba vùng chiến lược\* đô thị, nông thôn đồng bằng và nông thôn rừng núi.**

**119. Chỉ thị về Phương hướng và nhiệm vụ công tác trước mắt của cách mạng miền Nam, đưa đấu tranh vũ trang phát triển lên song song với**

**A. đấu tranh chính trị.**

B. chiến tranh nhân dân.

C. chiến tranh du kích.

D. bạo lực cách mạng.

**120. Chiến thắng Ấp Bắc diễn ra vào thời gian nào?**

A. Ngày 2/1/1961.

B. Ngày 2/1/1962.

**C. Ngày 2/1/1963.**

D. Ngày 1/2/1963.



**121. Đầu năm 1963, sau chiến thắng Ấp Bắc, phong trào đấu tranh phá ấp chiến lược” phát triển mạnh mẽ với phương châm:**

A. “Bám đất, bám làng”, “một tác không đi, một li không rời”.

B. “Cướp súng giặc để giết giặc”, “bám đất, bám làng”.

C. “Vườn không nhà trống”, “tiêu thổ kháng chiến”.

D. “Ruộng rẫy là chiến trường”, “cuộc cày là vũ khí”.

**122. Tháng 12/1963, TƯ Đảng họp Hội nghị lần thứ 9 xác định “đấu tranh vũ trang đóng vai trò quyết định trực tiếp” thắng lợi trên chiến trường**

**123. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng họp tại đâu, ngày nào và có tên là gì?** Thủ đô HN, 9/1960, Đại hội lần này là ĐH xây dựng CNXH ở miền Bắc và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà.

**123\*** Phải đánh bại cuộc **chiến tranh phá hoại** của đế quốc Mỹ ở miền Bắc và ra sức tăng cường lực lượng miền Bắc về mọi mặt, nhất là về kinh tế và quốc phòng, nhằm đảm bảo chi viện đặc lực cho miền Nam •

**124. Nội dung của đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên phạm vi cả nước từ (1965 -1975): \***

A. Giữ vững và phát triển thế tiến công, kiên quyết tiến công và liên tục tiến công.

B. Về hòa bình thống nhất Tổ quốc, kiên quyết giữ vững đường lối hòa bình để thống nhất nước nhà.

C. Xác định tính chất của xã hội Việt Nam lúc này có 3 tính chất: “dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa và nửa phong kiến”.

D. Đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính, càng đánh càng mạnh

**125. Hội nghị nào của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã phát động cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên phạm vi toàn quốc? \***

- A. Hội nghị lần thứ 6 (6/1962) và Hội nghị lần thứ 7 (12/1962).
- B. Hội nghị lần thứ 9 (12/1964) và Hội nghị lần thứ 10 (12/1964).
- C. Hội nghị lần thứ 9 (12/1963) và Hội nghị lần thứ 7 (12/1962).
- D. Hội nghị lần thứ 11 (3/1965) và Hội nghị lần thứ 12 (12/1965).**

**126.** Trong cuộc chiến tranh chống Mỹ của nhân dân cả nước, miền Nam là tiền tuyến lớn, miền Bắc là **hậu phương lớn**

**127. Nghị quyết Trung ương lần thứ 11 (3/1965) và lần thứ 12 (12/1965) thể hiện :**

- A. Tăng cường đại đoàn kết dân tộc, dựa vào sự ủng hộ vật chất và tinh thần của toàn dân
- B. Phát huy tinh thần cách mạng tiến công, kết hợp chiến tranh du kích với chiến tranh chính quy, đánh địch trên cả ba vùng chiến lược
- C. Nêu cao ý chí tự lực, tự cường, quyết tâm bảo vệ nền tự do, độc lập.

**D. Giương cao hai ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội**

**128 Nội dung của đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên phạm vi cả nước (1965 - 1975):**

**A. tập trung lực lượng của cả hai miền để mở những cuộc tiến công lớn**

B. Về hòa bình thống nhất Tổ quốc, kiên quyết giữ vững đường lối hòa bình để thống nhất nước nhà

**C. Tiếp tục kiên trì phương châm kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, triệt để thực hiện ba mũi giáp công, đánh địch trên cả ba vùng chiến lược**

**D. Kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trong bất kỳ tình huống nào**

**128\* Nội dung của đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên phạm vi cả nước 1965 – 1975 (chọn nhiều đáp án)**

**A. Trong cuộc chiến tranh chống Mỹ của nhân dân cả nước, miền Nam là tuyến tiền tuyến lớn, miền Bắc là hậu phương lớn**

B. Khẩu hiệu chung của nhân dân cả nước lúc này là ‘Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược

C. Về hòa bình thống nhất Tổ quốc, kiên quyết giữ vững đường lối hòa bình để thống nhất nước nhà

D. Trong giai đoạn hiện nay, đấu tranh quân sự có tác dụng quyết định trực tiếp và giữ một vị trí ngày càng quan trọng

**129. Trong cuộc chiến tranh chống Mỹ của nhân dân cả nước, miền Nam là tiền tuyến lớn, miền Bắc là hậu phương lớn. Đây là tư tưởng chỉ đạo đối với miền Bắc**

**A. Sai. (MỐI QUAN HỆ VÀ NHIỆM VỤ 2 MIỀN)**

B. Đúng.

**130. Trận độ sức quyết liệt đầu tiên giữa quân và dân ta với quân viễn chinh Mỹ vào thời gian nào? 5/1965**

**131. Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thực hiện những nghị quyết của Đảng và Lời kêu gọi của Hồ Chí Minh, thanh niên có phong trào nào?**

A. "Tay búa, tay súng". (trong công nhân)

B. "Tay cày, tay súng". (trong nông dân)

**C. "Ba sẵn sàng".**

D. "Ba đảm đang" (trong phụ nữ)

**132. Thực hiện những nghị quyết của Đảng và theo Lời kêu gọi của Hồ Chí Minh, quân và dân miền Bắc đã đẩy lên cao trào chống Mỹ, cứu nước, vừa sản xuất, vừa chiến đấu với khẩu hiệu: .**

**A. "Nhằm thắng quân thù mà bắn"**

B. "Tất cả vì miền Nam ruột thịt

**C. "Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người".**

D. “Phá hoại để kháng chiến”

**133. Đến cuối năm 1967, cuộc chiến tranh cục bộ của Mỹ đã được đẩy đến đỉnh cao**

A. Đúng

B. Sai

**134.**Ngày 28/1/1967, Hội nghị lần thứ 13 BCH trường Đảng khóa III quyết định **mở mặt trận ngoại giao** nhằm tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế, bè bạn, mở ra cục diện vừa đánh, vừa đàm, phát huy sức mạnh tổng hợp để đánh Mỹ

**135.**Tháng 1/1968, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 14 đã chuyển cuộc chiến tranh cách mạng miền Nam sang thời kì mới, tiến lên giành thắng lợi quyết định bằng phương pháp **tổng công kích – tổng khởi nghĩa** vào tất cả đô thị, dinh lũy của Mỹ - ngụy trên toàn miền Nam

**136.**Sự kiện nào buộc Mỹ phải chấp nhận đàm phán với Việt Nam tại Hội nghị Pari từ ngày 13/5/1968: Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ phá sản.

**136\***Chiến lược ‘Chiến tranh đặc biệt’ của đế quốc Mỹ phá sản. Mỹ buộc phải chấp nhận đàm phán với Việt Nam tại Hội nghị Paris (Pháp) từ ngày 13/5/1968

A.Đúng

B.Sai

**137.**Chính phủ cách mạng Lâm thời Cộng Hòa miền Nam Việt Nam được thành lập ngày 6/6/1969 do ai làm chủ tịch? Kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát

**139.**Thắng lợi lớn nhất của quân và dân miền Bắc trong trận "Điện Biên Phủ trên không" là:

A. đánh bại âm mưu ngăn chặn sự chi viện O của miền Bắc cho miền Nam, Lào, Campuchia.

B. buộc Mỹ phải tuyên bố ngừng hẳn các hoạt động chống phá miền Bắc.

C. buộc Mỹ kí Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh lập lại hoà bình ở Việt Nam.

D. đánh bại âm mưu phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

**142. Hội nghị nào của Đảng đã đề ra chủ trương nhằm chống lại chiến lược “VN hóa chiến tranh” lấy nông thôn làm hướng tiến công chính, tập trung ngăn chặn và đẩy lùi chương trình “bình định” của địch? Hội nghị lần thứ 18 BCH Trung ương Đảng (1/1970) và Hội nghị Bộ Chính trị (6/1970)**

**143.** Điều 1 của Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh lập lại hoà bình ở Việt Nam ghi rõ: “Hoa Kỳ và các nước khác tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất **toàn vẹn lãnh thổ**, của nước Việt Nam như hiệp định Genneve năm một nghìn chín trăm năm mươi tư đã công nhận”. \*

**144.** Với việc ký kết Hiệp định Paris, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam đã giành thêm thắng lợi hết sức to lớn và có tính chất quyết định. \*

A. Đúng

B. Sai

**145.** Trong các điều khoản của nội dung Hiệp định Pari năm 1973 về Việt Nam, điều khoản nào có ý nghĩa nhất đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam?

A. Hoa Kỳ rút hết quân đội của mình và quân đồng minh, phá hết căn cứ quân sự, cam kết không tiếp tục dính líu quân sự hoặc can thiệp và công việc nội bộ của miền Nam Việt Nam.

B. Hoa Kỳ và các nước cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.

C. Các bên để nhân dân miền Nam tự quyết định tương lai chính trị của họ thông qua tổng tuyển cử tự do.

D. Các bên ngừng bắn tại chỗ, trao trả tù binh và dân thường bị bắt.

**146.** Lí do trực tiếp nhất buộc Mỹ kí kết Hiệp định Pari (27 - 1 - 1973) về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam là

A. thất bại sau đòn bất ngờ của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 của quân dân miền Nam.

B. thất bại trong cuộc chiến tranh bằng không quân và hải quân phá hoại miền Bắc lần thứ nhất.

C. thất bại nặng nề của Mỹ trong thực hiện chiến lược "Chiến tranh cục bộ" và chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh".

D. quân dân ta đã đập tan cuộc tập kích chiến lược đường không bằng máy bay B52 của Mỹ, làm nên trận "Điện Biên Phủ trên không".

**147. Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 đã toàn thắng, đánh dấu kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ vĩ đại của dân tộc.**

A. Đúng.

B. Sai. (Mĩ)

**148. Sự kiện nào đánh dấu cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam đã hoàn thành trong cả nước?**

A. Hiệp định Giơnevơ 1954 về Đông Dương.

B. Những quyết định của kỳ họp đầu tiên Quốc hội khóa VI (7 - 1976)

C. Thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh 1975..

D. Hiệp định Pari 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở VN

**149. Nội dung nào sau đây thể hiện sự sáng tạo, độc đáo của Đảng trong đường lối kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975)?**

A. Tiến hành đồng thời cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

B. Miền Bắc vừa tiến hành cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước vừa làm cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

C. Miền Nam vừa tiến hành cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước vừa làm cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

D. Cả hai miền thực hiện cùng một lúc cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân

dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**150.Thắng lợi to lớn nhất của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước:**

- A. Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất nước nhà.**
- B. Miền Bắc được xây dựng vững chắc, là hậu phương lớn của tiền tuyến.
- C. Miền Nam lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh xâm lược của Mỹ.
- D. Đánh thắng đế quốc hùng mạnh thời đại là Mỹ.

**151.Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 được tiến hành qua các chiến dịch**

- A. Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Hồ Chí Minh
- B. Huế - Đà Nẵng, Cam Ranh, Đông Nam Bộ
- C. Quảng Trị, Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng
- D. Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh**

**152. Đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính, càng đánh càng mạnh; cần phải cố gắng đến mức độ cao, tập trung lực lượng của cả hai miền để mở những cuộc tiến công lớn. Đây là nội dung đường lối kháng chiến chống Pháp.**

**A. Sai (MỸ)**

B. Đúng

**153.Nội dung nào sau đây thuộc nhiệm vụ cách mạng Việt Nam được đưa ra trong Báo cáo Bàn về cách mạng Việt Nam của Trường Chinh?**

- A. Phát triển chế độ dân chủ nhân dân.**
- B. Đánh đuổi đế quốc Pháp – Nhật.
- C. Xóa bỏ tàn dư phong kiến và nửa phong kiến.**
- D. Giành độc lập và thống nhất hoàn toàn cho dân tộc**

**154.**Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng miền Nam thúc đẩy thắng lợi cuộc cách mạng **dân tộc dân chủ** nhân dân trên phạm vi cả nước, mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc, kỷ nguyên cả nước hòa bình, thống nhất.

**155. Trong công cuộc cải tạo XHCN, miền bắc tập trung giải quyết khâu chính trong lĩnh vực nào?** **Nông nghiệp**

**156. Nội cột**

A. Đại hội II của Đảng (2/1951) xác định tính chất của xã hội Việt Nam	1. Gồm bốn giai cấp: công nhân, nông dân, tiểu tư sản và tư sản dân tộc. Trong đó, lấy nền tảng là giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và lao động trí óc; giai cấp công nhân đóng vai trò là lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam
B. Đại hội II của Đảng (2/1951) xác định nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam	2. Cách mạng Việt Nam là cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân do Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo nên nhất định sẽ tiến lên chủ nghĩa xã hội.
C. Đại hội II của Đảng (2/1951) xác định động lực của cách mạng Việt Nam	3. “Đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập và thống nhất thật sự cho dân tộc”.
D. Đại hội II của Đảng (2/1951) xác định triển vọng phát triển của cách mạng Việt Nam	4. “Dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa và nửa phong kiến”.

**A. A – 4; B – 3; C – 1; D - 2**

**B. A – 2; B – 4; C – 3; D - 1**

**C. A – 1; B – 2; C – 3; D - 4**

**D. A – 3; B – 1; C – 2; D - 4**

**157. Nội dung nào phản ánh đúng vai trò của miền Bắc sau khi hoàn thành sự nghiệp giải phóng đất nước (1975)?**

**A. Là căn cứ địa cách mạng của cả Nước.**

**B. Là hậu phương quốc tế đối với cách mạng Lào.**

**C. Là hậu phương quốc tế đối với cách mạng Campuchia.**



D. Là hậu phương vững chắc chỉ cho tiền tuyến miền Nam.

**158. Bài học xuyên suốt tiến trình cách mạng Việt Nam:**

A. Thực hiện chiến tranh nhân dân.

**B. Giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.**

C. Gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.

D. Tin tưởng vào sức mạnh của dân tộc, kiên định tư tưởng chiến lược tiến công.

**159. Nối cột**

A. Ý nghĩa lịch sử về sự lãnh đạo của Đảng (1954 - 1975):	1. có sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, với đường lối chính trị, quân sự, ngoại giao độc lập, tự chủ, đúng đắn, sáng tạo; sự đoàn kết, phấn đấu hy sinh của đồng bào và chiến sĩ cả nước.
B. Kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng (1954 - 1975):	2. quan trọng đối với sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc Việt Nam.
C. Nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước:	3. làm thất bại âm mưu và thủ đoạn của chủ nghĩa đế quốc tiến công vào chủ nghĩa xã hội và cách mạng thế giới.
D. Ý nghĩa lịch sử của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ	4. giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội nhằm huy động sức mạnh toàn dân đánh Mỹ, cả nước đánh Mỹ

A. A – 1; B – 4; C – 3; D – 2

B. A – 2; B – 3; C – 1; D – 4

C. A – 4; B – 2; C – 1; D – 3

**D. A – 3; B – 4; C – 1; D – 2**

**160. Chế độ dân chủ đang được xây dựng ở miền Bắc lúc đó đã vượt qua nhiều thử thách nghiêm trọng và ngày nay phát huy tính ưu việt trong chiến tranh**

**A.Đúng**

B.Sai

**161. Nội cột**

1. Cách mạng ruộng đất” phải tạm gác và thay bằng các khẩu hiệu chống địa tô cao, chống cho vay lãi nặng, tịch thu ruộng đất của đế quốc và địa chủ phân bổ quyền lợi dân tộc chia cho dân cày.	A. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (11/1939)
2. Đề ra những biện pháp cụ thể nhằm phát triển phong trào quần chúng rộng rãi và đều khắp, chuẩn bị điều kiện cho cuộc khởi nghĩa trong tương lai có thể nổ ra.	B. Ban Thường vụ Trung ương Đảng (2/1943)
3. Cách mạng phản đế và cách mạng thổ địa phải đồng thời tiến, không thể cái làm trước, cái làm sau”.	C. Hội nghị cán bộ Trung ương Đảng (11/1940)
4. Vấn đề chính là nhận định cuộc cách mạng trước mắt của Việt Nam là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.	D. Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng (5/1941)

**1A – 2B - 3C – 4D**

# **C** HƯƠNG 3: ĐẢNG LÃNH ĐẠO CẢ NƯỚC QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TỪ 1975 – NAY

## **ĐẠI HỘI IV**

**1. Sau đại thắng mùa Xuân 1975, nhiệm vụ cấp thiết hàng đầu của cả nước ta là gì?**

A. Khắc phục hậu quả chiến tranh và phát triển kinh tế

B. Ổn định tình hình chính trị - xã hội ở miền Nam

**C. Thống nhất nước nhà về mặt Nhà nước**

D. Mở rộng quan hệ giao lưu với các nước

**2. Thuận lợi cơ bản nhất của đất nước sau năm 1975 là gì?**

A. Nhân dân phấn khởi với chiến thắng vừa giành được

B. Có miền Bắc xã hội chủ nghĩa, miền Nam hoàn toàn giải phóng

**C. Đất nước đã được độc lập, thống nhất**

D. Các nước xã hội chủ nghĩa tiếp tục ủng hộ ta

**3. Khó khăn cơ bản nhất của đất nước sau năm 1975 là gì?**

A. Số người mù chữ, số người thất nghiệp chiếm tỉ lệ cao

B. Bọn phản động trong nước vẫn còn

C. Nền kinh tế nông nghiệp vẫn còn lạc hậu

**D. Hậu quả của chiến tranh và chủ nghĩa thực dân mới để lại rất nặng nề**

**5. Hội nghị lần thứ 24 khóa III (8/1975) chủ trương:**

**A. Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.**

B. Quyết định đổi tên Đảng Lao động Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

- C. Khẳng định thắng lợi của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mãi mãi đi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất.
- D. Năm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời ba cuộc cách mạng.

**6. Đại hội Đảng toàn quốc lần IV của Đảng Cộng sản Việt Nam họp vào lúc nào? \* Từ 14 đến 20/12/1976**

**7. Đại hội nào của Đảng đã đổi tên Đảng thành Đảng Cộng sản Việt Nam?**

- A. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960).
- B. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng (3/1982).
- C. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (12/1986).

**D. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (12/1976).**

**8. Đại hội IV của Đảng (12/1976) xác định: nước ta từ một xã hội mà nền kinh tế còn phổ biến là sản xuất *lớn* tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa.**

A. Đúng.

**B. Sai. (nền SX nhỏ)**

**9. Chỉ thị 100 CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (1/1981) đưa ra chủ trương**

- A. Phát huy quyền sản xuất kinh doanh của các xí nghiệp quốc doanh.
- B. Cải tiến công tác phân phối lưu thông.
- C. Mở rộng hình thức trả lương khoán, lương sản phẩm.

**D. Khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp.**

**10. Chủ trương đổi mới công tác kế hoạch hoá và cải tiến một cách cơ bản chính sách kinh tế để làm cho sản xuất “bung ra” được nêu lên ở Hội nghị nào của Trung ương Đảng, khoá IV (1982)?**

A. Hội nghị lần thứ 5 (12/1978).

B. Hội nghị lần thứ 6 (8/1979).

C. Hội nghị lần thứ 7 (3/1980).

D. Hội nghị lần thứ 7 (9/1980)

**11. Từ sau 30/4/1975, để bảo vệ an toàn lãnh thổ của Tổ quốc, Việt Nam phải đối đầu trực tiếp với những lực lượng nào? \*. Cuộc tiến công biên giới phía Bắc của quân Trung Quốc và Tập đoàn Pôn Pốt (Campuchia)**

**12 .Hội nghị nào được xem là *bước đột phá đầu tiên* đổi mới kinh tế của Đảng với chủ trương khắc phục những khuyết điểm, sai lầm trong quản lý kinh tế, trong cải tạo xã hội chủ nghĩa, phá bỏ những rào cản để cho “sản xuất bung ra”. \* Hội nghị Trung ương 6 (8-1979)**

**12.Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (12/1976) có những quyết định quan trọng.**

A. Thực hiện đường lối đổi mới đất nước

B. Đề ra đường lối xây dựng CNXH trong cả nước

C. Quyết định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch nhà nước 5 năm (1976 - 1980)

D. Đổi tên Đảng Lao động Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam

**14. Mục tiêu cơ bản của kế hoạch 5 năm (1975 - 1980) là gì?**

A. Xây dựng một bước cơ sở vật chất - kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội

B. Cải tạo xã hội chủ nghĩa trong các vùng mới giải phóng ở miền Nam

C. Cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân lao động

D. Nắm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ của nhân dân

**15. Đại hội lần thứ IV của Đảng (12/1976) nêu lên 3 đặc điểm lớn cho cách mạng Việt Nam**

A. Đúng

B. Sai

**16. Đại hội lần thứ IV của Đảng là đại hội toàn thắng của sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc, khẳng định và xác định đường lối đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội**

**17. Đại hội lần thứ IV của Đảng bầu ai giữ chức vụ Tổng bí thư của Đảng: Lê Duẩn**

**18. Từ ngày 15 đến 21-11-1975, Hội nghị Hiệp thương chính trị thống nhất đất nước tại Sài Gòn đã nhất trí hoàn toàn các vấn đề gì?**

A. Lấy tên nước là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

B. Chủ trương, biện pháp nhằm thống nhất đất nước về mặt nhà nước

C. Quốc kì là cờ đỏ sao vàng, Quốc ca là bài Tiến quân ca

D. Đổi tên thành phố Sài Gòn-Gia Định là thành phố Hồ Chí Minh

## **ĐẠI HỘI V**

**1. Đại hội V của Đảng họp vào thời gian nào? Từ ngày 27 – 31/3/1982**

**2. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V (3/1982) có những quyết định quan trọng nào?**

A. Tiếp tục đường lối xây dựng CNXH trong phạm vi cả nước

B. Thời kỳ quá độ lên CNXH ở nước ta phải trải qua nhiều chặng

C. Phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch 5 năm (1981 - 1985)

D. Cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội

**3. Đại hội lần thứ V của Đảng đã khẳng định điều gì?**

A. Tiếp tục thực hiện đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa đã vạch ra từ Đại hội lần thứ IV

B. Thực hiện công cuộc đổi mới đất nước.

C. Thực hiện công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước

4. Hội nghị nào được xem là bước đột phá thứ 2 trong quá trình tìm tòi, đổi mới kinh tế của Đảng? **Hội nghị Trung ương 8 (6/1985)**

5. Hội nghị nào của Ban Chấp hành trung ương Đảng khoá V đã quyết định phải dứt khoát xoá bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, thực hiện hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa? **Hội nghị lần thứ 8 (6- 1985)**

6. Hội nghị nào được xem là bước đột phá thứ 3 về đổi mới kinh tế, đồng thời cũng là bước quyết định cho sự ra đời của đường lối đổi mới của Đảng. \* **Hội nghị Bộ Chính trị khoá V (8-1986)**

7. Hội nghị Bộ chính trị khoá V (8- 1986) cho rằng cần bố trí lại cơ cấu kinh tế phải đi đôi với *đổi mới hệ thống pháp luật*

A. Đúng

**B. Sai** (đổi mới cơ chế quản lý kinh tế)

8. Về cơ chế quản lý kinh tế, Hội nghị Bộ Chính trị khoá V (8-1986) cho rằng, bố trí lại cơ cấu kinh tế phải đi đôi với đổi mới cơ chế quản lý **kinh tế** làm cho hai mặt ăn khớp với nhau tạo ra động lực mới thúc đẩy sản xuất phát triển.

9. Đại hội V đã có những bước phát triển nhận thức mới, tìm tòi đổi mới trong bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, trước hết là về mặt **kinh tế**

10. Đại hội nào của Đảng chủ trương coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu?

**Đại hội V**

11. Nhiệm vụ được đặt lên hàng đầu được đại hội V xác định là: **xây dựng xã hội chủ nghĩa xã hội**

12. Các bước đột phá tháng 8/1979, tháng 6/1985 và tháng 8/1986 phản ánh sự **phát triển nhận thức** từ quá trình khảo nghiệm, tổng kết thực tiễn, từ sáng kiến và nguyện vọng lợi ích của nhân dân để hình thành đường lối đổi mới

#### **14. Những bước đột phá về đổi mới kinh tế trước Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (12/1986): \***

A. Là xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có phẩm chất và năng lực, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu.

B. Đưa ra các chính sách đối với nông dân, nông nghiệp và nông thôn.

C. Chủ trương xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu hành chính bao cấp, lấy giá – lương – tiền là khâu đột phá để chuyển sang cơ chế hạch toán, kinh doanh xã hội chủ nghĩa.

D. Đổi mới kinh tế của Đảng với chủ trương khắc phục những khuyết điểm, sai lầm trong quản lý kinh tế, trong cải tạo xã hội chủ nghĩa, phá bỏ những rào cản để cho “sản xuất bung ra”.

### **ĐẠI HỘI VI**

1. Đại hội VI của Đảng diễn ra tại Hà Nội, từ ngày 15 đến ngày 18-12-1986 trong bối cảnh cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật đang phát triển mạnh, xu thế đối thoại trên thế giới đang dần thay thế xu thế đối đầu

A. Đúng

B. Sai

2. Đại hội VI của Đảng bầu ai giữ chức vụ Tổng Bí thư của Đảng? Nguyễn Văn Linh



**3. Nguyên nhân chủ quan nào khiến Đảng ta phải thực hiện đường lối đổi mới đất nước?**

A. Đất nước lâm vào tình trạng khủng hoảng

B. Do những sai lầm nghiêm trọng về chủ trương, chính sách, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

C. Những thay đổi của tình hình thế giới, nhất là trước sự khủng hoảng ngày càng trầm trọng ở Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

D. Phát triển nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung quan liêu bao cấp.

**4. Tư tưởng nổi bật nào của Đại hội lần đại biểu toàn quốc lần VI (12/1986) của Đảng có ý nghĩa mở đường cho công cuộc đổi mới ở nước ta:**

A. Đổi mới kinh tế đồng bộ với đổi mới chính trị.

B. Đổi mới toàn diện đất nước, trước hết là đổi mới về kinh tế.

C. Đổi mới toàn diện đất nước, khâu đột phá là đổi mới về kinh tế.

D. Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật.

**5. Đại hội VI của Đảng (12/1986) rút ra bài học quý báu: Trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc”. \***

**6. Đại hội VI của Đảng rút ra 4 bài học kinh nghiệm quý báu**

A. Đúng

B. Sai

**7. Ba chương trình kinh tế được Đại hội VI thông qua là?**

A. lương thực – thực phẩm

B. hàng tiêu dùng

C. hàng nhập khẩu

D. hàng xuất khẩu

8. Hội nghị Trung ương 6 (3-1989) chính thức dùng khái niệm *hệ thống chính trị*, đề ra những chủ trương cụ thể và xác định *sáu* nguyên tắc chỉ đạo công cuộc đổi mới

A. Đúng

B. Sai

9. Đại hội VI của Đảng là Đại hội khởi xướng đường lối đổi mới **toàn diện** đánh dấu ngoặt phát triển mới trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

10. Trong những thành tựu quan trọng **bước đầu** của công cuộc đổi mới, thành tựu nào quan trọng nhất? \* **Từng bước đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội.**

11. Đường lối đổi mới đất nước được thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ mấy của Đảng? \*

A. Đại hội VI (1986).

B. Đại hội V (1986).

C. Đại hội V (1982).

D. Đại hội VI (1990).

12. Tại ĐH VI, tư tưởng chỉ đạo của kế hoạch và các chính sách kinh tế được nhấn mạnh là giải phóng mọi năng lực sản xuất hiện có, khai thác mọi khả năng tiềm tàng của đất nước và sử dụng có hiệu quả sự giúp đỡ quốc tế để phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất đi đôi với **xây dựng** và củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.

**13. ĐH VI khẳng định yếu tố nào được xem là “bao trùm mọi mặt của cuộc sống con người”?**

**A. Chính sách xã hội**

B. Chính sách kinh tế

C. Chính sách quốc phòng

D. Chính sách dân số

**14. Việc trao quyền tự chủ cho các doanh nghiệp được thể hiện ở văn bản nào trong nhiệm kỳ ĐH VI của Đảng? Quyết định số 217/ HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (14/11/1987)**

**15. Nội dung của Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 5/4/1988 của Bộ Chính trị? Đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp (khoản 10)**

**16. Luật đầu tư nước ngoài lần đầu tiên được Quốc hội khóa mấy thông qua và có hiệu lực từ thời gian nào? Quốc hội khóa VIII thông qua và có hiệu lực từ ngày 1/1/1988**

**17. Hội nghị Trung ương 6 (3/1989) và Hội nghị Trung ương 8 (3/1990) tập trung giải quyết những vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng. Hãy nêu điểm nổi bật của nội dung này là gì? Đổi mới tư duy, nhất là tư duy kinh tế**

**18. Điền những từ thích hợp vào câu sau đây: Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu chủ nghĩa xã hội mà là.....**

A. làm cho chủ nghĩa xã hội ngày càng tốt đẹp hơn.

**B. làm cho mục tiêu ấy được thực hiện tốt hơn.**

C. làm cho mục tiêu đã đề ra nhanh chóng được thực hiện.

D. làm cho mục tiêu đã đề ra phù hợp với thực tiễn đất nước.

**19. Đường lối đổi mới của Đảng được hiểu như nào là đúng?**

A. Đổi mới là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa

**B. Đổi mới là không phải thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa**

C. Mục tiêu xã hội chủ nghĩa được thực hiện có hiệu quả bằng những quan điểm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp

**20. Chủ trương xây dựng và tổ chức thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn về lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu được Đảng đề ra tại đại hội nào?**

A. Đại hội VI

B. Đại hội IV

C. Đại hội VII

D. Đại hội VIII

**21. Trong các tổ chức sau đây, tổ chức nào không phải là tổ chức chính trị xã hội của nước ta?**

A. Hội khuyến học

B. Hội PN

C. Hội cựu chiến binh

C. Tổng liên đoàn lao động VN

## **ĐẠI HỘI VII**

**1. Đại hội lần thứ VII của Đảng họp tại Hà Nội, từ ngày 24 đến ngày 27-6-1991**

A. Đúng

B. Sai

**2. Đại hội lần thứ VII của Đảng bầu ai giữ chức vụ Tổng Bí Thư? Đỗ Mười**

**3. Đại hội lần thứ VII của Đảng đã thông qua 2 văn kiện quan trọng, đó là?**

A. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội

B. Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000

**4. Đại hội VII khẳng định nền kinh tế bước đầu chuyển biến tích cực, hình thành nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa**

**A.Đúng**

B.Sai

**5. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được Đại hội VII đã chỉ ra chủ nghĩa xã hội mà chúng ta xây dựng gồm 6 đặc trưng và 7 phương hướng \***

**A. Đúng**

B. Sai

**6. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH lần đầu tiên được thông qua trong Đại hội nào của Đảng?**

A.Đại hội lần thứ VI

**B.Đại hội lần thứ VII**

C.Đại hội lần thứ VIII

D.Đại hội lần thứ IX

**7.Đại hội VII của Đảng là Đại hội của trí tuệ - đổi mới, dân chủ - kỷ cương – đoàn kết”**

**A.Đúng**

B.Sai

**8. Chiến lược ổn định và phát triển - xã hội đến năm 2000 được nêu ra đầu tiên ở Đại hội VII**

A.Sai

**B. Đúng**

9.Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng đã khẳng định: “Cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm **nền tảng** tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng”.

**10. Tư tưởng Hồ Chí Minh được nêu ra đầu tiên ở Đại hội VII \***

**A. Đúng**

B. Sai

**11. Hội nghị Trung ương 8 khóa VII (1/1995) đã chủ trương:**

**A. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, cải cách một bước nền hành chính nhà nước.**

B. Đề ra cho chặng đường đầu của thời kỳ quá độ là chuẩn bị tiền đề cho công nghiệp hóa về cơ bản đã hoàn thành, cho phép chuyển sang thời kỳ mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

C. Tiếp tục đổi mới và lành **manh** hoá hệ thống tài chính - tiền tệ; thực hành triệt để tiết kiệm.

D. Tích cực giải quyết việc làm và xoá đói giảm nghèo.

**12.Đại hội VII đã chỉ ra những thách thức và những cơ hội lớn \***

**A. Đúng**

B. Sai

**13. Mục tiêu tổng quát được Cương lĩnh năm 1991 chỉ ra là gì? Phải đạt tới khi kết thúc thời kỳ quá độ là Xây dựng xong về cơ bản những cơ sở kinh tế của chủ nghĩa xã hội, với kiến trúc thượng tầng về chính trị và tư tưởng, văn hóa phù hợp, làm cho nước ta trở thành một nước xã hội chủ nghĩa phồn vinh**

**14. Mục tiêu tổng quát được nêu trong Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000?** Ra khỏi khủng hoảng, ổn định tình hình kinh tế - xã hội, phấn đấu vượt qua tình trạng nước nghèo và kém phát triển

**15. Điểm mới trong chủ trương của Đảng đề ra tại Hội nghị Trung ương 5 khóa VII?** Tiếp tục đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, đã đề ra các chính sách đối với nông dân, nông nghiệp và nông thôn

**16. Hội nghị Trung ương 7 khóa VII (7/1994) chủ trương phát triển lĩnh vực nào trong giai đoạn mới?** Công nghiệp, công nghệ và xây dựng giai cấp công nhân trong giai đoạn mới

**17. Hội nghị Trung ương 3 (6/1992) đã đưa ra 3 quyết sách quan trọng về vấn đề gì?** Củng cố quốc phòng, an ninh, mở rộng quan hệ đối ngoại, đổi mới và chỉnh đốn Đảng

**18. Tại Hội nghị Trung ương 3 (6/1992), Đảng ta lần đầu tiên đưa ra chủ trương tự đổi mới, tự chỉnh đốn Đảng.**

A. Đúng

B. Sai

**19. Tháng 1/1994, Đảng tổ chức Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII, Hội nghị đã khẳng định nội dung gì?** Đổi mới là sự nghiệp khó khăn, chưa có tiền lệ, song Đảng đã mạnh dạn tìm tòi và giành thắng lợi quan trọng

**20. Hội nghị giữa nhiệm kỳ của Đảng khóa VII lần đầu tiên khẳng định xây dựng nhà nước pháp quyền VN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân**

A. Đúng

B. Sai

**21. Năm nghị quyết được ban hành tại Hội nghị Trung ương 4 khóa VII đã thể hiện quan điểm gì của Đảng?** Tất cả là do con người, tất cả vì hạnh phúc con người

**22. Ngày 28/7/1994, Việt Nam phê chuẩn tham gia Công ước về Luật biển năm 1982 của Liên hợp quốc**

**A. Đúng**

B. Sai

**23. Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ ĐH VII (1/1994) chỉ ra 4 nguy cơ:**

A. Tụt hậu về kinh tế, chênh hướng XHCN, bùng nổ dân số, biến đổi khí hậu

B. Chênh hướng XHCN, quan liêu tham nhũng, diễn biến hòa bình, biến đổi khí hậu

C. Tụt hậu về kinh tế, biến đổi khí hậu, diễn biến hòa bình, dịch bệnh

**D. Tụt hậu về kinh tế, chênh hướng XHCN, tham nhũng quan liêu, diễn biến hòa bình**

## **ĐẠI HỘI VIII**

**1. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng họp tại Hà Nội từ ngày 28/6 đến ngày 1/7/1996, trong bối cảnh cuộc cách mạng khoa học và công nghệ phát triển với trình độ cao hơn, chủ nghĩa xã hội hiện thực lâm vào thoái trào.**

**A. Đúng**

B. Sai

**2. Đại hội VIII đã bổ sung đặc trưng tổng quát về mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh \***

A. Đúng

**B. Sai (KHÔNG CÓ DÂN CHỦ)**

**3. “Nước ta đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, nhưng một số mặt còn**



**chưa vững chắc” là đánh giá tổng quát của Đại hội nào?**

A. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (12/1986).

B. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (6/1991).

**C. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (7/1996).**

D. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng (4/2001).

**4. Đại hội nào Đảng ta khẳng định: “Nhiệm vụ đề ra cho chặng đường đầu của thời kỳ quá độ là chuẩn bị tiền đề cho công nghiệp hóa về cơ bản đã hoàn thành, cho phép chuyển sang thời kỳ mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”?**

A. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (6/1991).

**B. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (7/1996).**

C. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng (4/2001).

D. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng (4/2006).

**5. Đây là một trong những bài học chủ yếu qua 10 năm đổi mới mà Đại hội VIII đã nêu ra : Giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong quá trình đổi mới \***

**A. Đúng**

B. Sai

**6. Đại hội VIII xác định vấn đề gì có ý nghĩa quyết định hàng đầu trong thời kỳ đẩy mạnh, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước? Xây dựng Đảng ngang tầm đòi hỏi của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước**

**7. Đại hội VIII đánh dấu bước ngoặt của Đảng, đưa đất nước sang thời kỳ mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân chủ, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa.**

A. Đúng

B. Sai

**8. Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước được thông qua tại Hội nghị trung ương 3 khóa VIII. Chủ trương của Đảng là: \***

A. phải giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng

B. có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu.

C. xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có phẩm chất và năng lực

D. cán bộ, công chức nhà nước thật sự là công bộc, tận tụy, phục vụ nhân dân

**9. Hội nghị Trung ương 6 lần 2 (2-1999) đã ra Nghị quyết 10 – NQ/TW về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng, nêu rõ yêu cầu:**

A. phấn đấu thực hiện có kết quả đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

B. có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ nhân dân, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội,

C. đảng viên phải nói và làm theo nghị quyết, thực hiện đúng Cương lĩnh, Điều lệ Đảng và pháp luật Nhà nước

D. Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng. Có ý thức tổ chức kỷ luật

**10. Hội nghị Trung ương 7 khóa VIII (8-1999) đã xác định rõ: \***

A. chức năng, nhiệm vụ và tổ chức các ban của Đảng ở các cấp;

B. chỉ đạo và sắp xếp tổ chức của hai ngành kiểm sát và tòa án

C. cải tiến cách làm của các cơ quan của Quốc hội, của Chính phủ và chính quyền địa phương.

D. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh

**11. Nghị quyết về định hướng chiến lược phát triển giáo dục-đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000 đã xác định quan điểm: Xây dựng con người là những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên” \***

**A. Đúng**

B. Sai

**12. Hội nghị Trung ương 5 (7/1998), khóa VIII đã ban hành Nghị quyết xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.**

**A. Đúng.**

B. Sai

**13. Chủ trương "Xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc" của Đảng Cộng sản Việt Nam được đề cập trong văn kiện nào? \***

A. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ VII

**B. Nghị quyết Trung ương 5 khoá VIII**

C. Nghị quyết Trung ương 2 khoá VIII

D. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ VI

**14. Nhiệm vụ cụ thể xây dựng và phát triển văn hóa là: \***

**A. phát triển sự nghiệp giáo dục-đào tạo và khoa học-công nghệ**

B. chọn lọc những cái hay, cái tiến bộ trong văn hóa các dân tộc khác.

**C. Xây dựng con người Việt Nam; xây dựng môi trường văn hóa;**

D. Giữ gìn bản sắc dân tộc phải đi liền với chống lạc hậu, lỗi thời trong phong tục, tập quán, lề thói cũ.

**15. Hội nghị Trung ương 5, khóa VIII (7-1998) đã ban hành Nghị quyết xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Trung ương nhấn mạnh quan điểm: Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế-xã hội \***

**A. Đúng**

B. Sai

**14. Để đáp ứng yêu cầu tạo nguồn nhân lực có chất lượng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Hội nghị Trung ương 2 khóa VIII (12/1996) đã ban hành hai nghị quyết nào?**

**A. Nghị quyết số 02 – NQ/HNTW ngày 24/12/1996 về định hướng chiến lược phát triển giáo dục – đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000**

**B. Nghị quyết số 02 – NQ/HNTW ngày 24/12/1996 về định hướng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000**

**15. Văn kiện nào được coi như tuyên ngôn văn hóa của Đảng trong thời kỳ thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa? **Nghị quyết trung ương 5 khóa VIII****

**16. Đại hội VIII xác định: Nước ta đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế-xã hội \***

**A. Đúng**

B. Sai

**17. Quan điểm về công nghiệp hóa trong thời kỳ mới**

A. xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân chủ, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa

B. lấy chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng và kim chỉ nam cho hành động

**C. lấy việc phát huy nguồn lực con người là yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh và bền vững**

D. cần phải giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng

## **ĐẠI HỘI IX**

**1.Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng họp tại Hà Nội, từ ngày 19 đến ngày 22/4/2001, là đại hội mở đầu thế kỷ XXI, cách mạng khoa học và công nghệ, kinh tế, tri thức tỏa sáng diễn ra mạnh mẽ**

**A. Đúng**

B. Sai

**2. Đại hội IX đề ra Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 2001-2010 \***

**A. Đúng**

B. Sai

**3. Đại hội nào của Đảng khẳng định: Tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ là kết quả của sự vận dụng sáng tạo mà còn phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta?**

A.Đại hội X

B.Đại hội VIII

**C.Đại hội IX**

D.Đại hội VI

**4. Con đường phát triển quá độ lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, tức là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa \***

**A.Đúng**

B. Sai

**5. ĐH IX xác định động lực chủ yếu để phát triển đất nước là gì?**

A.Đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở liên minh giữa công nhân với nông dân và trí thức do Đảng lãnh đạo

B. Kết hợp hài hòa các lợi ích cá nhân, tập thể và xã hội, Phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực của các thành phần kinh tế, của toàn xã hội

C.bảo vệ độc lập dân tộc, xây dựng nước ta thành một nước xã hội chủ nghĩa phồn vinh, nhân dân hạnh phúc.

D.lấy chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động

**6. Phương châm đối ngoại nêu ra Đại hội IX là: Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển. \***

A. Đúng

B. Sai

**7. Đại hội lần thứ IX của Đảng tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, đánh dấu bước trưởng thành trong nhận thức về vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phát triển và cụ thể hóa Cương lĩnh chính trị năm 1991 của Đảng trong những năm đầu của thế kỷ XXI.**

A. Đúng

B. Sai

**8. Hội nghị Trung ương 5 (3/2002) đã thảo luận, thống nhất những vấn đề?**

A. Coi kinh tế tư nhân là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân

B. Phát triển kinh tế tư nhân là vấn đề chiến lược lâu dài trong phát triển nền kinh tế nhiều thành phần định hướng xã hội chủ nghĩa

**9. Hội Nghị nào của Đảng đã thống nhất nhận thức coi đất đai là tài nguyên quốc gia vô cùng quý giá, là tư liệu sản xuất đặc biệt, là nguồn nội lực và nguồn vốn to lớn của đất nước; quyền sử dụng đất là hàng hóa đặc biệt \* Hội nghị Trung ương 7 (3-2003)**

**10. Trong toàn khóa IX, Trung ương Đảng đã họp nhiều lần, chỉ đạo đổi mới toàn diện, nổi bật nhất là những nhiệm vụ trọng tâm sau \***

**A. Bộ Chính trị khóa IX (3-2004) đã ban hành Nghị quyết số 36 chủ trương coi người Việt Nam ở nước ngoài**

**B. Hội nghị Trung ương 4 khóa X (2-2007), Đảng ta ban hành Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020**

**C. Hội nghị Trung ương 5 (3-2002) đã đưa ra những nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận của Đảng trong tình hình mới**

**D. Hội nghị Trung ương 7 (3-2003) đã thống nhất nhận thức coi đất đai là tài nguyên quốc gia vô cùng quý giá, là tư liệu sản xuất đặc biệt, là nguồn nội lực và nguồn vốn to lớn của đất nước**

**11. Bộ Chính trị khóa IX (3-2004) đã ban hành Nghị quyết số 36 chủ trương coi người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không tách rời, là nguồn lực của cộng đồng dân tộc Việt Nam, là nhân tố quan trọng góp phần tăng cường quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa nước ta với các nước \***

**A. Đúng**

**B. Sai**

**12. Hội nghị Trung ương 8 (7-2003) đã ra kịp thời thảo luận và ban hành Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, đưa ra quan điểm chỉ đạo là:**

**A. lấy việc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế-xã hội là lợi ích cao nhất của Tổ quốc**

**B. Giữ vững vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với sự nghiệp Bảo vệ Tổ quốc.**

**C. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn với công nhân xã hội;**

D. Giữ vững hòa bình, ổn định để thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

**13. Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 về công tác tôn giáo khẳng định, Đảng và Nhà nước ta luôn xác định công tác tôn giáo là vấn đề chiến lược có ý nghĩa rất quan trọng \***

**A. Đúng**

B. Sai

**14. Nghị quyết 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 về công tác dân tộc, khẳng định trải qua các thời kỳ cách mạng, công tác dân tộc đã đạt những thành tựu to lớn, góp phần quan trọng vào sự nghiệp cách mạng chung của đất nước**

**A. Đúng**

B. Sai

## **ĐẠI HỘI X**

**1. Chủ đề của Đại hội X “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển.**

**A. Đúng**

B. Sai

**2. Đại hội X của Đảng (4/2006) đã nêu ra bài học: Trong quá trình đổi mới phải..... mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.**

A. giữ vững

B. nắm vững

**C. kiên định**

D. kiên trì



**3. Đại hội X đã tổng kết một số vấn đề lý luận-thực tiễn của 20 năm đổi mới.**

**Đại hội rút ra bài học: \***

A. trong quá trình đổi mới phải kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

B. sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

C. phát huy cao độ nội lực, đồng thời ra sức tranh thủ ngoại lực, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong điều kiện mới

D. đổi mới phải vì lợi ích của nhân dân, dựa vào nhân dân, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của nhân dân, xuất phát từ thực tiễn, nhạy bén với cái mới..

**4. Đại hội X bổ sung hai đặc trưng mới của chủ nghĩa xã hội mà nhân dân ta xây dựng so với Cương lĩnh năm 1991 là: Dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa \***

A. Đúng

B. Sai

**5. So với Cương lĩnh 1991, Đại hội X đã bổ sung và phát triển, xã hội XHCN mà nhân dân ta xây dựng là xã hội:**

A. Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, văn minh

B. Dân giàu, nước mạnh, XH công bằng, văn minh

C. Dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh

D. Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

**6. So với Cương lĩnh 1991, Đại hội X đã bổ sung và phát triển, nêu lên bao nhiêu đặc trưng của xã hội XHCN ở nước ta? \***

A. 8 đặc trưng

B. 7 đặc trưng

C. 6 đặc trưng

D. 5 đặc trưng

**7. So với Cương lĩnh năm 1991, Đại hội X bổ sung thêm bao nhiêu đặc trưng mới của xã hội XHCN? \***

**A. 2 đặc trưng**

B. 1 đặc trưng

C. 3 đặc trưng

D. 4 đặc trưng

**8. Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là một xã hội \***

**A. có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản;**

**B. con người được giải phóng khỏi áp bức, bất công, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, phát triển toàn diện**

C. xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất

**D. có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc;**

**9. Điểm mới của Đại hội X là làm sáng tỏ bản chất của Đảng: Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành .....của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc**

**A. lợi ích**

B. quyền lợi

C. lợi ích và quyền lợi

D. quyền lợi và lợi ích

**10. Cái mới của Đại hội X là làm sáng tỏ bản chất của Đảng: \***

A. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc

B. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam

C. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc

D. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc

**11. Đại hội X, lần đầu tiên đặt chú trọng hàng đầu đến nhiệm vụ then chốt là xây dựng, chỉnh đốn Đảng \***

A.Đúng

B.Sai

**12. Nội dung mới trong thành tố thứ hai chủ đề Đại hội X là “phát huy sức mạnh toàn dân tộc” \***

A.Sai

B.Đúng

**13. Nội dung mới trong thành tố thứ ba của chủ đề Đại hội X là “đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới”**

A.Sai

B.Đúng

**14. Quan điểm mới nổi bật của Đại hội X là đã cho phép đảng viên làm kinh tế tư nhân, kể cả tư bản tư nhân nhưng yêu cầu phải tuân thủ Điều lệ Đảng, nghị quyết của Đảng và quy định của pháp luật Nhà nước đồng thời nêu cao tính tiên phong gương mẫu của người đảng viên.**

**A. Đúng**

B. Sai

**15. Những chỉ đạo nổi bật của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng:**

**A. Cho phép đảng viên làm kinh tế tư nhân.**

B. Thực hiện một trong những đột phá của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 – 2020.

**C. Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá gắn với phát triển kinh tế tri thức.**

D. Đất đai là tài nguyên quốc gia vô cùng quý giá, là tư liệu sản xuất đặc biệt; là tài sản, nguồn lực to lớn của đất nước, là nguồn sống của nhân dân ta; quyền sử dụng đất là hàng hoá đặc biệt.

**16. Lần đầu tiên, tại Hội nghị Trung ương 4 (2-2007), Đảng ta ban hành Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020 \***

**A. Đúng**

B. Sai

**17. Quan điểm chỉ đạo của về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020 là :**

A. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh, quốc phòng

**B. Nước ta phải trở thành quốc gia mạnh về biển, làm giàu từ biển**

C. Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là cơ sở và lực lượng quan trọng để phát triển kinh tế-xã hội bền vững

**D. Thu hút mọi nguồn lực để phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường biển trên tinh thần chủ động, tích cực mở cửa**

**18.** Đường lối đổi mới của Đảng đã được thể chế hóa thành **Hiến pháp, pháp luật** tạo hành lang pháp lý cho nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hình thành và phát triển

**19. Đại hội X của Đảng là dấu mốc quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước**

**A. Đúng**

B. Sai

**20. Hội nghị Trung ương 7 (2008) đã đánh giá tình hình lần đầu tiên đưa ra những quyết sách mạnh mẽ về chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp, giải quyết đồng thời ba vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn \***

**A. Đúng**

B. Sai

**21. Quan điểm chỉ đạo tại Hội nghị Trung ương 7 (2008) về Nông nghiệp, nông dân, nông thôn: \***

**A. có vị trí chiến lược trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc,**

**B. là cơ sở và lực lượng quan trọng để phát triển kinh tế-xã hội bền vững, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh, quốc phòng;**

**C. giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá dân tộc và bảo vệ môi trường sinh thái của đất nước.**

**D. có vị trí rất quan trọng là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở, là cầu nối giữa Đảng với dân**

**22. Hội nghị Trung ương 6 (1-2008) đã đưa ra những chủ trương và giải pháp để tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với quan điểm chỉ đạo: \***

**A. Nhận thức đầy đủ, tôn trọng và vận dụng đúng đắn các quy luật khách quan của kinh tế thị trường, thông lệ quốc tế, phù hợp với điều kiện phát triển của Việt Nam**

B. Coi hội nhập kinh tế quốc tế là công việc của toàn dân. Nhân dân là chủ thể của hội nhập và được hưởng thành quả từ hội nhập

C. Duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao đi liền với nâng cao chất lượng và hiệu quả của tăng trưởng

**D. phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**

**23. Hội nghị Trung ương 5 (7-2007) đã chủ trương tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị \***

**A. Đúng**

B. Sai

**24. Quan điểm của Đại hội Đảng lần thứ X : Trí thức Việt Nam là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế \***

**25. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng họp tại Hà Nội, từ ngày 18 đến ngày 25/4/2006 vào thời điểm đất nước đã trải qua 20 năm đổi mới, đạt những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử**

**A. Đúng**

B. Sai

## **ĐẠI HỘI XI**

**1.Đại hội XI của Đảng họp tại Hà Nội từ ngày 12 đến ngày 19/1/2011, trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp**

**A. Đúng**

B. Sai

**2. Nội dung nổi bật của Đại hội XI là thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011); Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 – 2020.**

A. Sai

**B. Đúng**

**3. Đại hội XI thể hiện trí tuệ, ý chí, nguyện vọng của toàn Đảng, toàn dân ta, tiếp tục khẳng định, hoàn thiện và phát triển đường lối **đổi mới** trên nền tảng chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.**

**4. Đặc điểm nổi bật hiện nay của thời đại là: các nước có chế độ chính trị và trình độ phát triển khác nhau cùng tồn tại, vừa hợp tác vừa đấu tranh, cạnh tranh gay gắt vì lợi ích quốc gia, dân tộc \***

**A.Đúng**

B. Sai

**5.Hội nghị Trung ương 4, khóa XI (1- 2012) đã đưa ra kết luận tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí \***

A. Sai

**B. Đúng**

**6. Cương lĩnh năm 2011 xác định mục tiêu tổng quát khi kết thúc thời kỳ quá độ ở nước ta là xây dựng được về cơ bản nền tảng kinh tế của chủ nghĩa xã hội với kiến trúc thượng tầng về chính trị, tư tưởng, văn hoá phù hợp, tạo cơ sở để nước ta trở thành một nước xã hội chủ nghĩa ngày càng phồn vinh, hạnh phúc \***

**A. Đúng**

A. Sai

**7. Mục tiêu đến giữa thế kỷ XXI là xây dựng nước ta trở thành một nước công nghiệp hiện đại, trở thành một nước xã hội chủ nghĩa. \***

**A. Sai** (Theo định hướng xã hội chủ nghĩa)

B. Đúng

**8. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc.**

**9. Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), xã hội XHCN mà nhân dân ta xây dựng là xã hội: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh**

**10. Hội nghị Trung ương 4, khóa XI (1-2012) đã ban hành Nghị quyết: Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay \***

**A. Đúng**

B. Sai

**11. Về xây dựng Đảng: Đảng phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, ra sức nâng cao trình độ trí tuệ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực lãnh đạo.**



A.Đúng

B. Sai

**12. Hội nghị Trung ương 8 khóa XI (10-2013) đã ra Nghị quyết “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới” với những quan điểm mới \***

A. xây dựng sức mạnh tổng hợp; phát huy nội lực kết hợp với ngoại lực

B. kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

C. Giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội

**13. Hội nghị Trung ương 8 (11- 2013) đã ra Nghị quyết “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế \***

A.Đúng

B. Sai

**14. Dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước**

A. Đúng

B. Sai

**15. Cương lĩnh khẳng định những bài học kinh nghiệm lớn \***

A. nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

B. sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân

**16. Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo \***

**17. So với Cương lĩnh năm 1991, Cương lĩnh bổ sung phát triển 2011 bổ sung thêm bao nhiêu đặc trưng mới của xã hội XHCN? \* 2 Đặc Trưng**

**18. Chỉ tiêu phấn đấu: đến năm 2020, khoa học và công nghệ Việt Nam đạt trình độ phát triển của nhóm các nước dẫn đầu ASEAN (Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á )\***

**A. Đúng**

B. Sai

**19. Hội nghị Trung ương 7 (5- 2013) chủ trương tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.**

**A. Đúng**

B. Sai

**20. Hội nghị Trung ương 4, khóa XI (1- 2012) Trung ương chỉ rõ cần tập trung cao độ để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt \***

**A. Xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong mối quan hệ với tập thể cấp ủy, cơ quan, đơn vị; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.**

**B. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên,**

**C. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp trung ương, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.**

**21. Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 2011-2020, đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 \***

**A. Đúng**

B. Sai

**22. Hội nghị Trung ương 5 (5-2012) đã chủ trương giải quyết một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020 với quan điểm chỉ đạo là: Không ngừng cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người có công và bảo đảm an sinh xã hội là **nhiệm vụ** thường xuyên, quan trọng của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội**

**23. Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội bằng Hiến pháp và Pháp luật \***

**A.Sai**

B. Đúng

**24. Mục tiêu đến giữa thế kỷ XXI là xây dựng nước ta trở thành một nước công nghiệp hiện đại, theo định hướng xã hội chủ nghĩa. \***

**A. Đúng**

B. Sai

**25. Hội nghị Trung ương 5, khóa XI (5- 2011) đã khẳng định: Đất đai là tài nguyên quốc gia vô cùng quý giá, là tư liệu sản xuất đặc biệt; là tài sản, nguồn lực to lớn của đất nước, là nguồn sống của nhân dân ta; quyền sử dụng đất là hàng hoá đặc biệt \***

A. Sai

**B. Đúng**

**26. Đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động \***

**A. Đúng**

B. Sai

**27. Cương lĩnh là cơ sở đoàn kết, thống nhất giữa tư tưởng với hành động của toàn Đảng, toàn dân, là ngọn cờ chiến đấu vì thắng lợi của sự nghiệp xây dựng đất nước Việt Nam từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, định hướng cho mọi hoạt động của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta \***

**A.Đúng**

B. Sai

**28. Phương thức lãnh đạo của Đảng là \***

**A. hành động gương mẫu của đảng viên**

B. công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức, kiểm tra, giám sát

C. cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương lớn;

**29. Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, có một thành phần kinh tế, hình thức tổ chức kinh doanh và hình thức phân phối**

A. Đúng

B. Sai (nhiều thành phần)

**30. Xây dựng con người Việt Nam giàu lòng yêu nước, có ý thức làm chủ, trách nhiệm công dân; có tri thức, sức khỏe, lao động giỏi; sống có văn hoá, nghĩa tình \***

A. Đúng

B. Sai

**31. Từ năm 1946 đến 1980, đã ba lần Quốc hội thông qua Hiến pháp, đó là những Hiến pháp nào? \*** Đáp án Hiến pháp 1946; Hiến pháp 1959; Hiến pháp 1980

**31. Hội nghị Trung ương 7 (6/2013) đã ra Nghị quyết về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đây là những vấn đề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, có tầm ảnh hưởng lớn, quan hệ, tác động qua lại, cùng quyết định sự phát triển bền vững của đất nước**

A. Đúng

B. Sai

**32. Đánh giá nước ta đã ra khỏi nước nghèo nàn kém phát triển, bước vào ngưỡng cửa mới, là nước đang phát triển, có thu nhập trung bình được Đảng ta xác định ở đại hội nào?**

A. Đại hội XI

- B. Đại hội IX
- C. Đại hội V
- D. Đại hội VIII

## **ĐẠI HỘI XII**

### **1. Những chỉ đạo nổi bật của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng**

- A. Nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế, phát triển nhanh và bền vững toàn diện về cả kinh tế, xã hội và môi trường.
- B. Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế.
- C. Quy hoạch phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội phải hiện đại, đồng bộ trên phạm vi cả nước, từng ngành, từng vùng và từng địa phương, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.
- D. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

### **2. Hội nghị Trung ương 5 (5-2017) chủ trương tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**

A.Đúng

B.Sai

### **3.Đại hội XII của Đảng là Đại hội “Đoàn kết-Dân chủ-Kỷ cương-Đổi mới \***

**A.Đúng**

B.Sai

4.Hội nghị Trung ương 4, khóa XII (10-2016) đã nêu quan điểm chỉ đạo của Trung ương là: Hội nhập kinh tế quốc tế là sự nghiệp của **toàn dân**

5.Hội nghị Trung ương 5 (5-2017) chủ trương tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa . Quan điểm chỉ đạo của Trung ương là: Xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một nhiệm vụ chiến lược, là khâu đột phá **quan trọng**

**6.Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, \***

A.Bộ Chính trị khoá XII ban hành Chỉ thị 05 và 03-CT/TW của Bộ Chính trị (5-2016) tiếp tục đẩy mạnh “Học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”,

B.Bộ Chính trị khoá XII ban hành Chỉ thị 23-CT/TW của Bộ Chính trị (5-2016) tiếp tục đẩy mạnh “Học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”,

**C.Bộ Chính trị khoá XII ban hành Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (5-2016) tiếp tục đẩy mạnh “Học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”,**

D.Bộ Chính trị khoá XII ban hành Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị (5-2016) tiếp tục đẩy mạnh “Học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”,

7.Đại hội XII khẳng định: Kinh tế tư nhân là một động lực **quan trọng** để phát triển kinh tế. \*

## 8..Nổi cộm

A. Đại hội XII, Đảng ta xác định	1. là thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011); Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020.
B. Quan điểm mới nổi bật của Đại hội X	2. là “phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”.
C. Nội dung nổi bật của Đại hội XI	3. là đã cho phép đảng viên làm kinh tế tư nhân, kể cả tư bản tư nhân, nhưng yêu cầu phải tuân thủ Điều lệ Đảng, nghị quyết của Đảng và quy định của pháp luật Nhà nước, đồng thời nêu cao tính tiên phong gương mẫu của người đảng viên.

A. A-3; B-2; C- 1

B. A-2; B-3; C- 1

C. A-1; B-2; C- 2

D. A-2; B-1; C- 3

**9. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ**

A.Đúng

B. Sai

**10. Đại hội lần thứ mấy của Đảng CSVN đã đề ra mục tiêu “ sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại**

- A. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 9 (4/2001)
- B. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 10 (4/2006)
- C. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 8 (6/1996)
- D. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 12 (1/2016)**

**11. Đại hội XII của Đảng họp từ ngày 20 đến ngày 28/1/2016, trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực diễn biến nhanh, rất phức tạp, khó lường**

**A. Đúng**

B. Sai

### **ĐẠI HỘI XIII**

**1. Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (1/2021) nêu sáu bài học kinh nghiệm.**

A. Đúng.

**B. Sai.** (6 nhiệm vụ trọng tâm)

**2. Một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng (1/2021):**

A. Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

B. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy bản chất giai cấp công nhân của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng.

**C. Tập trung kiểm soát đại dịch Covid-19, tiêm chủng đại trà vắc xin Covid -19 cho cộng đồng.**



D. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

**3. Quan điểm chỉ đạo của Đảng ta tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII:**

A. Thống nhất tư tưởng, nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng đặc biệt của biển đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

B. Cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; nhân dân là chủ, nhân dân làm chủ.

C. Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

D. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy bản chất giai cấp công nhân của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng.

**4.Theo mục tiêu cụ thể của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng thì đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng, thì Việt Nam trở thành**

A. nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập cao

B. nước phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập cao.

C. nước phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập khá cao.

D. nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

**5. Đại hội XIII của Đảng (01/2021) nêu bước đột phá thứ hai là phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.**

A. Sai

B. Đúng

**6. Đại hội XIII của Đảng (01/2021) nêu nhiệm vụ trọng tâm: Trọng tâm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện phải có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt... \***

A. Sai

B. Đúng

**7. Đại hội XIII của Đảng (1/2021) nêu: Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, những biểu hiện “.....”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.**

A. tự biến hóa

B. tự tha hóa

C. tự chuyển biến

**D. tự diễn biến**

**8. Theo các đột phá chiến lược trong nhiệm kỳ Đại hội XIII thì hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là**

A. thể chế phát triển nền kinh tế thị trường.

B. thể chế phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

**C. thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.**

D. thể chế phát triển nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa..

**9. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng diễn ra từ ngày nào đến ngày nào? \***

a. Ngày 24/01 đến 1/2/2021

**b. Ngày 25/01 đến 1/2/2021**

c. Ngày 26/01/2021 đến 1/2/2021

d. Ngày 27/01/2021 đến 1/2/2021

**10. Theo mục tiêu cụ thể của Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng thì Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất**

**đất nước là nước phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp \***

**A.Sai** (nước đang phát triển)

B. Đúng

NGUYỄN VIỆT THÁNH

NGUYỄN VIỆT THÀNH